



BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 16033/BTC-QLG

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2026

V/v đăng tải giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý về dự thảo thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2024/NĐ-CP và Nghị định số 85/2024/NĐ-CP

Kính gửi: Cổng Thông tin điện tử Chính phủ

Thực hiện Chương trình công tác năm 2026 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 125/QĐ-TTg ngày 16/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ và quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2025, Bộ Tài chính được giao chủ trì dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá về thẩm định giá.

Trong quá trình xây dựng dự thảo Nghị định, Bộ Tài chính nhận thấy cần sửa đổi, bổ sung một số quy định tại Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 128/2026/NĐ-CP) nhằm bảo đảm đồng bộ với quy định tại Nghị định số 345/2026/NĐ-CP ngày 04/9/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều, biện pháp thi hành Luật Dự trữ quốc gia về dự trữ quốc gia và quản lý, sử dụng hàng dự trữ quốc gia; đồng thời thể chế hóa ý kiến chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại Thông báo số 25-TB/CQTTBCĐ ngày 11/7/2026 về kết luận tại Phiên họp chuyên đề về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị.

Thực hiện theo quy định tại Kết luận số 09-KL/TW của Bộ Chính trị về hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam: “*Hạn chế việc ban hành nhiều văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành và biện pháp cụ thể để tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật*”, Bộ Tài chính dự kiến trình Chính phủ cho phép xây dựng 01 Nghị định sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2024/NĐ-CP và Nghị định số 85/2024/NĐ-CP (đã được sửa đổi bởi Nghị định số 128/2026/NĐ-CP). Bộ Tài chính đã tổ chức lấy ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp liên quan; trên cơ sở các ý kiến tham gia đã xây dựng Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị định số 78/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá về thẩm định giá và Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của

Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá số 16/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 128/2026/NĐ-CP.

Căn cứ quy định tại Khoản 5 Điều 2 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 11/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tài chính đề nghị Công Thông tin điện tử Chính phủ cho đăng tải Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị định số 78/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá về thẩm định giá và Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá số 16/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 128/2026/NĐ-CP (đính kèm) trên Công Thông tin điện tử Chính phủ.

Trân trọng cảm ơn sự phối hợp của Quý cơ quan./. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Ngô Văn Tuấn (để báo cáo);
- Thứ trưởng Lê Tấn Cận (để báo cáo);
- Thứ trưởng Trần Quốc Phương (để báo cáo);
- Lưu: VT, QLG (6b). ✓

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ GIÁ
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Phạm Văn Bình

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

**BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý ĐỐI VỚI DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA NGHỊ ĐỊNH SỐ 78/2024/NĐ-CP QUY ĐỊNH CHI TIẾT
MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT GIÁ VỀ THẨM ĐỊNH GIÁ VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 85/2024/NĐ-CP
NGÀY 10/7/2024 CỦA CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH CHI TIẾT MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT GIÁ
SỐ 16/2023/QH15 ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG BỞI NGHỊ ĐỊNH 128/2026/NĐ-CP**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tài chính đã tổ chức lấy ý kiến, đối với hồ sơ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2024/NĐ-CP gày 01 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá về thẩm định giá và Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá số 16/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 128/2026/NĐ-CP

A. NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NGHỊ ĐỊNH SỐ 78/2024/NĐ-CP QUY ĐỊNH CHI TIẾT MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT GIÁ VỀ THẨM ĐỊNH GIÁ.

I. Tổng số cơ quan đã gửi xin ý kiến: 19/19 Bộ, ngành, Cơ quan ngang Bộ; 32/34 Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Hội Thẩm định giá Việt Nam; Liên đoàn thương mại và công nghiệp Việt Nam (VCCI) và 87 doanh nghiệp thẩm định giá.

Tổng số ý kiến Bộ Tài chính đã nhận được: 140 đơn vị, cụ thể như sau:

1. Cơ quan, tổ chức ở Trung ương:

Các bộ, cơ quan ngang bộ: (1) Bộ Xây dựng; (2) Bộ Quốc phòng; (3) Bộ Dân tộc và Tôn giáo; (4) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; (5) Bộ Tư pháp; (6) Bộ Công Thương; (7) Bộ Y tế; (8) Bộ Nội vụ; (9) Bộ Ngoại giao, (10) Bộ Khoa học và Công nghệ, (11) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; (12) Bộ Công An; (13) Bộ Nông Nghiệp và Môi trường; (14) Bộ Giáo dục và Đào tạo; (15) Thanh tra Chính phủ; (16) Văn phòng Chính phủ; (17) Tòa án nhân dân tối cao; (18) Viện Kiểm sát nhân dân tối cao; (19) Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Tổ chức, cá nhân khác: Hội Thẩm định giá Việt Nam, Liên đoàn thương mại và công nghiệp Việt Nam (VCCI) và 87 doanh nghiệp thẩm định giá.

2. Địa phương:

(1) UBND thành phố Cần Thơ, (2) UBND thành phố Đà Nẵng, (3) UBND thành phố Hà Nội, (4) UBND thành phố Hải Phòng, (5) UBND thành phố Hồ Chí Minh, (6) UBND thành phố Huế, (7) UBND tỉnh An Giang, (8) UBND tỉnh Bắc Ninh, (9) UBND tỉnh Cà Mau, (10) UBND tỉnh Cao Bằng, (11) UBND tỉnh Đắk Lắk, (12) UBND tỉnh Điện Biên, (13) UBND tỉnh Đồng Nai, (14) UBND tỉnh Đồng Tháp, (15) UBND tỉnh Gia Lai, (16) UBND tỉnh Hưng Yên, (17) UBND tỉnh Khánh Hòa, (18) UBND tỉnh Lai Châu, (19) UBND tỉnh Lâm Đồng, (20) UBND tỉnh Lạng Sơn, (21) UBND tỉnh Nghệ An, (22) UBND tỉnh Ninh Bình, (23) UBND tỉnh Phú Thọ, (24) UBND tỉnh Quảng Ngãi, (25) UBND tỉnh Quảng Ninh, (26) UBND tỉnh Quảng Trị, (27) UBND tỉnh Sơn La, (28) UBND tỉnh Tây Ninh, (29) UBND tỉnh Thái Nguyên, (30) UBND tỉnh Thanh Hóa, (31) UBND tỉnh Tuyên Quang, (32) UBND tỉnh Vĩnh Long.

B. NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NGHỊ ĐỊNH SỐ 85/2024/NĐ-CP NGÀY 10/7/2024 CỦA CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH CHI TIẾT MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT GIÁ SỐ 16/2023/QH15 ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG BỞI NGHỊ ĐỊNH 128/2026/NĐ-CP

I. Tổng số cơ quan đã gửi xin ý kiến: 34 Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; 14 Bộ, ngành, Cơ quan ngang Bộ; Viện Kiểm sát nhân dân tối cao; Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Tòa án nhân dân tối cao; Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Thanh tra Chính phủ; Văn phòng Chính phủ;

Tổng số ý kiến Bộ Tài chính đã nhận được: 39 đơn vị, cụ thể như sau:

1. Cơ quan, tổ chức ở Trung ương:

Các bộ, cơ quan ngang bộ: (1) Bộ Xây dựng; (2) Bộ Quốc phòng; (3) Bộ Dân tộc và Tôn giáo; (4) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; (5) Bộ Tư pháp; (6) Bộ Công Thương; (7) Bộ Y tế; (8) Bộ Nội vụ; (9) Bộ Ngoại giao, (10) Bộ Khoa học và Công nghệ, (11) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, (12) Bộ Công An (Cục An ninh kinh tế)

Tổ chức, cá nhân khác: (1) Viện Kiểm sát nhân dân tối cao; (2) Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; (3) Tòa án nhân dân tối cao, (4) Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

2. Địa phương:

(1) Sở Tài chính Khánh Hòa; (2) Sở Tài chính Cần Thơ; (3) Sở Tài chính thành phố Hải Phòng; (4) Sở Tài chính Sơn La; (5) UBND tỉnh Lạng Sơn; (6) Sở Tài chính Đắk Lắk; (7) Sở Tài chính Vĩnh Long; (8) Sở Tài chính thành phố Huế; (9) Sở Tài chính thành phố Hà Nội; (10) UBND tỉnh Đồng Nai; (11) Sở Tài chính Nghệ An; (12) Sở Tài chính Cà Mau; (13) Sở Tài chính Điện Biên; (14) Sở Tài chính Đồng Tháp; (15) Sở Tài chính Cao Bằng; (16) Sở Tài chính Phú Thọ; (17) Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh; (18) Sở Tài chính Quảng Ninh; (19) Sở Tài chính tỉnh Hà Tĩnh; (20) Sở Tài chính Thanh Hóa; (21) Sở Tài chính Gia Lai; (22) Sở Tài chính Tuyên Quang; (23) Sở Tài chính Lâm Đồng

C. Kết quả cụ thể như sau:

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG BỘ TÀI CHÍNH XIN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
1. Ý KIẾN CHUNG			
Thống nhất/cơ bản thống nhất với nội dung liên quan đến Nghị định số 78/2024/NĐ-CP	Bộ Quốc phòng, Bộ Nội vụ, Bộ Xây dựng, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế, Bộ Dân tộc và Tôn giáo, Thanh tra Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, UBND tỉnh An Giang, UBND tỉnh Bắc Ninh, UBND tỉnh Cà Mau, UBND tỉnh Đắk Lắk, UBND tỉnh Điện Biên, UBND tỉnh Đồng Nai, UBND tỉnh Đồng Tháp, UBND tỉnh Hưng Yên, UBND tỉnh Khánh Hòa, UBND tỉnh Lai Châu, UBND tỉnh Lạng Sơn, UBND tỉnh Nghệ An, UBND tỉnh Ninh Bình, UBND tỉnh Quảng Trị, UBND tỉnh Sơn La, UBND tỉnh Tây Ninh, UBND tỉnh Thái Nguyên, UBND thành phố Cần Thơ, UBND thành phố Đà Nẵng, UBND thành phố Hà Nội, UBND thành phố Hải Phòng, UBND thành phố Huế, Công ty CP Thẩm định giá VN CONTROL, Công ty CP Thẩm định giá Hoa Mặt Trời, Công ty TNHH Thẩm định giá NOVA, Công ty CP Tư vấn quy hoạch và Thẩm định giá SBA, Công ty CP Thẩm định giá và Tư vấn bất động sản Mạnh Đạt, Công ty CP Thẩm định giá Gia Định, Công ty CP Tư vấn đầu tư và Thẩm định giá Việt Nam, Công ty CP Tư vấn và Thẩm định giá TAM WIN, Công ty CP Định giá và Dịch vụ Tài chính Valutico Group, Công ty TNHH		

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU KHOẢN	CHỦ THẺ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG BỘ TÀI CHÍNH XIN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Thẩm định giá Trảng An, Công ty CP Dịch vụ Tư vấn - Thẩm định giá Ánh Dương.	
Tổng nhất/cơ bản thống nhất với nội dung liên quan đến Nghị định số 85/2024/NĐ-CP		Bộ Xây dựng; Bộ Quốc phòng; Viện Kiểm sát; Bộ Dân tộc và Tôn giáo, Mặt trận tổ quốc Việt Nam; Sở Tài chính Khánh Hòa; Sở Tài chính Cần Thơ; Sở Tài chính Thành phố Hải Phòng; Sở Tài chính Sơn La; UBND Lạng Sơn; Sở Tài chính Đắk Lắk; Sở Tài chính Vĩnh Long; Sở Tài chính thành phố Huế; Sở Tài chính Thành phố Hà Nội; UBND tỉnh Đồng Nai; Sở Tài chính Nghệ An; Sở Tài chính Cà Mau; Sở Tài chính Điện Biên; Sở Tài chính Đồng Tháp; Sở Tài chính Phú Thọ	
Về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản	Bộ CT, Bộ NNMT, Gia Lai, Cao Bằng, Lâm Đồng	Đề nghị rà soát, chỉnh sửa thể thức, kỹ thuật trình bày đảm bảo phù hợp theo quy định tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ. Đối với tên gọi văn bản, đề nghị bỏ dấu gạch ngang dưới tên dự thảo Nghị định; đối với căn cứ pháp lý là Luật, đề nghị không ghi ngày tháng năm ban hành.	Tiếp thu ý kiến và chỉnh lý dự thảo Nghị định.
	Bộ Tư pháp	Trong quá trình hoàn thiện dự thảo Nghị định, cơ quan chủ trì soạn thảo cần rà soát, chỉnh lý để bảo đảm kỹ thuật soạn thảo văn bản theo đúng quy định của Chương V Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP).	Tiếp thu ý kiến và chỉnh lý dự thảo Nghị định.

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU KHOẢN	CHỦ THẺ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG BỘ TÀI CHÍNH XIN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Về quy định chung của dự thảo	Bộ Khoa học và Công nghệ	1. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, rà soát, bổ sung một số nội dung quy định chung trong dự thảo Nghị định: Rà soát, bổ sung các “Luật số 44/2024/QH15, Luật số 61/2024/QH15, Luật số 95/2025/QH15” vào phần căn cứ của dự thảo Nghị định (trang 1), cụ thể: “Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 44/2024/QH15, Luật số 61/2024/QH15, Luật số 95/2025/QH15 và Luật số 140/2025/QH15;”	Tiếp thu ý kiến của Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính đã chỉnh lý dự thảo Nghị định.
	Bộ Tư pháp	Đề bảo đảm đồng bộ với quy định tại dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều, biện pháp thi hành Luật Dự trữ quốc gia về dự trữ quốc gia và quản lý, sử dụng hàng dự trữ quốc gia, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo chủ động phối hợp với cơ quan, đơn vị chủ trì soạn thảo dự thảo Nghị định này để cập nhật tiến độ và thống nhất về nội dung.	Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp để chỉnh lý dự thảo Nghị định
	Bộ Công Thương	Về tên gọi của dự thảo Nghị định, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét chỉnh lý, viện dẫn chính xác tên gọi của các Nghị định; tương tự đối với Điều 2 của dự thảo Nghị định. - Tại phần căn cứ, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét chỉnh lý viện dẫn văn bản	Tiếp thu ý kiến của Bộ Công Thương, Bộ Tài chính đã chỉnh lý dự thảo Nghị định

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU KHOẢN	CHỦ THẺ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG BỘ TÀI CHÍNH XIN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		theo quy định tại khoản 1 Điều 68 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP, đồng thời viện dẫn chính xác tên gọi của dự thảo Nghị định.	
	Bộ Nội vụ	- Đề nghị rà soát, hoàn thiện Hồ sơ bảo đảm tuân thủ đúng quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm phù hợp các quan điểm, chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính và chuyển đổi số, yêu cầu tại Kết luận số 09-KL/TW và Thông báo số 25- TB/CQTTBCĐ; bảo đảm sự thống nhất giữa pháp luật về giá và pháp luật về dự trữ quốc gia; hoàn thiện cơ sở pháp lý cho việc cập nhật đầy đủ, đồng bộ thông tin, dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá và tạo thuận lợi trong quá trình tổ chức thực hiện; đồng thời bảo đảm phù hợp với Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật.	Tiếp thu ý kiến của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính đã rà soát và hoàn thiện Hồ sơ dự thảo Nghị định.
Về tên gọi của Nghị định	Bộ CT	Đề nghị xem xét, chỉnh lý, viện dẫn chính xác.	Tiếp thu và hoàn thiện tại dự thảo.

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU KHOẢN	CHỦ THỀ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG BỘ TÀI CHÍNH XIN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Lâm Đồng	Đề nghị bỏ dấu gạch ngang cạnh giữa dưới tên gọi dự thảo Nghị định để theo đúng mẫu số 24 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ.	Tiếp thu và hoàn thiện tại dự thảo.
Về căn cứ của Dự thảo	Bộ VHTTDL, Tuyên Quang, Quảng Ngãi, Điện Biên, Gia Lai, Hưng Yên	Đối với căn cứ pháp lý là luật, chỉ ghi số của văn bản, không ghi ngày tháng năm ban hành văn bản	Tiếp thu và hoàn thiện tại dự thảo.
	Bộ CT, Bộ NNMT, NHNN	Không đưa Nghị định số 78/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá về thẩm định giá, vào phần căn cứ pháp lý ban hành để đảm bảo theo đúng quy định tại Điều 62 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP.	Do Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung các quy định tại Nghị định số 78/2024/NĐ-CP, nên đề nghị giữ nguyên căn cứ pháp lý là Nghị định số 78/2024/NĐ-CP.
2. Ý KIẾN CỤ THỂ			
Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá về thẩm định giá			
1. Sửa đổi, bổ sung Điều 3 như sau:	Công ty VAAE	Đề nghị tăng số lượng TDV tại công ty lên 7 và số lượng thẩm định viên tại chi nhánh lên 5 để giúp chắc lọc chất lượng công ty, giám cạnh tranh không lành mạnh trong quá trình hành nghề.	Đề nghị giữ nguyên như Dự thảo Nghị định để bảo đảm phù hợp với quy định tại Điều 49 (Điều kiện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá) và Điều 50 (Chi nhánh doanh nghiệp thẩm định giá).
	Công ty Đại Việt	Đề nghị giảm thẩm định viên ở Công ty từ 5 xuống 3, giảm thẩm định viên ở chi nhánh từ 3 xuống 2.	
“Điều 3. Thành phần hồ	Phú Thọ, Điện Biên,	Đề nghị xem xét việc quy định yêu cầu	Tại Dự thảo Nghị định đã quy định nội

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG BỘ TÀI CHÍNH XIN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
<i>sơ đăng ký hành nghề thẩm định giá</i> <i>Thành phần hồ sơ đăng ký hành nghề thẩm định giá bao gồm:</i>	Cao Bằng, Thanh Hóa, Hội TĐGVN, Công ty Á Châu, Công ty Hồng Đức, Công ty Trung Tín, Công ty CPA VN	người đăng ký hành nghề phải nộp các loại giấy tờ đã có trong cơ sở dữ liệu của cơ quan nhà nước hoặc có thể khai thác thông qua kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan theo quy định của pháp luật. Cơ quan có thẩm quyền cấp phép chủ động khai thác thông tin từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành hoặc thông qua kết nối điện tử. Trường hợp hệ thống cơ sở dữ liệu gặp sự cố không thể khai thác, cơ quan thụ lý phải thông báo rõ lý do để đối tượng thực hiện TTHC bổ sung hồ sơ bằng bản giấy hoặc bản điện tử hợp lệ. Bổ sung quy định về trách nhiệm của các cơ quan cung cấp CSDL liên quan về việc phối hợp với cơ quan cấp phép để tạo điều kiện cho phép liên thông, kết nối cơ sở dữ liệu của mình.	dung: “Trường hợp cơ quan tiếp nhận hồ sơ khai thác được thông tin trên hệ thống cơ sở dữ liệu đáp ứng việc tra soát về: giấy tờ chứng minh đã cập nhật kiến thức về thẩm định giá theo quy định của Bộ Tài chính, thông tin lý lịch tư pháp, quá trình đóng bảo hiểm xã hội tại doanh nghiệp thẩm định giá đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá, cơ quan quản lý nhà nước về giá và thẩm định giá, thông tin về giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thì đối tượng thực hiện thủ tục hành chính không cần nộp thành phần hồ sơ này”. Đối với trách nhiệm của các cơ quan cung cấp cơ sở dữ liệu liên quan được quy định tại các pháp luật có liên quan (pháp luật về cơ sở dữ liệu, pháp luật về doanh nghiệp, pháp luật về bảo hiểm xã hội...)
	Vĩnh Long	Đề nghị sử dụng thống nhất cụm từ “<i>kê khai trực tuyến theo biểu mẫu điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia</i>” hay sử dụng cụm từ “<i>theo biểu mẫu điện tử được kê khai trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia</i>” trong dự thảo Nghị định.	Tiếp thu và hoàn thiện tại Dự thảo Nghị định theo hướng sử dụng cụm từ “<i>theo biểu mẫu điện tử được kê khai trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia</i>”.
	Thanh Hóa	Đề nghị xem xét bổ sung rõ thời gian trích xuất, khai thác thông tin LLTP, quá trình đóng BHXH trên CSDL quốc gia (tương tự như thời gian 6 tháng đối với bản giấy) để đảm bảo tính cập nhật và thống nhất về điều	Tại Dự thảo đã quy định rõ thời hạn của LLTP là “<i>không quá 06 tháng tính đến thời điểm đăng ký hành nghề</i>”. Đối với việc trích xuất, khai thác thông tin

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU KHOẢN	CHỦ THẺ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG BỘ TÀI CHÍNH XIN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		kiện pháp lý đối với cá nhân đăng ký hành nghề.	quá trình đóng BHXH trên CSDL quốc gia, việc khai thác này nhằm mục đích xác định thời gian làm việc thực tế tại doanh nghiệp thẩm định giá hoặc cơ quan quản lý nhà nước về giá và thẩm định giá tính đến thời điểm đăng ký hành nghề, do đó, không cần quy định thời gian/thời hạn của việc trích xuất, khai thác thông tin.
2. Giấy tờ chứng minh đã cập nhật kiến thức về thẩm định giá theo quy định của Bộ Tài chính phù hợp với lĩnh vực chuyên môn đăng ký hành nghề hoặc bản sao chứng thực hoặc bản sao điện tử theo quy định của pháp luật giấy tờ chứng minh này còn hiệu lực tại thời điểm đăng ký hành nghề, trừ trường hợp thẻ thẩm định viên về giá được cấp dưới 01 năm tính đến thời điểm đăng ký hành nghề hoặc đã được Bộ Tài chính thông báo là thẩm định viên về giá trong năm đăng ký hành nghề.	Bộ KHCN	Cần nhắc việc bắt buộc người nộp hồ sơ phải nộp bản chính đối với giấy tờ chứng minh cập nhật kiến thức về thẩm định giá, mà chỉ cần yêu cầu nộp bản sao chứng thực hoặc bản sao điện tử và xuất trình bản chính để đối chiếu (nếu nộp trực tiếp) khi có nghi vấn.	Tại nội dung này đã cho phép đối tượng thực hiện TTHC được lựa chọn giữa việc nộp bản chính, hoặc bản sao chứng thực, hoặc bản sao điện tử theo quy định của pháp luật. Do đó, đề nghị giữ nguyên để bảo đảm tính chủ động của đối tượng thực hiện TTHC. Điều này cũng đảm bảo thống nhất với quy định tại Khoản 3 Điều này về Phiếu lý lịch tư pháp.
	Công ty Prime	Đề nghị dẫn chiếu rõ văn bản của BTC quy định thời hạn có hiệu lực của Giấy tờ chứng minh cập nhật kiến thức.	Việc sử dụng Giấy tờ chứng minh cập nhật kiến thức là một trong những điều kiện để đăng ký hành nghề thẩm định giá được quy định tại Khoản 2 Điều 21 Thông tư số 39/2024/TT-BTC ngày 16/5/2024 của Bộ Tài chính (có giá trị kể từ ngày được cấp xác nhận cập nhật kiến thức đến hết ngày 31 tháng 12 năm sau liền kề).
	Công ty VFA	Đề nghị bỏ thành phần hồ sơ giấy CNKT do hiện nay Chính phủ đẩy mạnh CCHC, cắt giảm điều kiện kinh doanh, thực tế trong	Tại Dự thảo Nghị định đã quy định nội dung: “Trường hợp cơ quan tiếp nhận hồ sơ khai thác được thông tin trên hệ thống

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG BỘ TÀI CHÍNH XIN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		quá trình hành nghề các TĐV đã phải nghiên cứu, cập nhật quy định pháp luật mới.	<i>cơ sở dữ liệu đáp ứng việc tra soát về: <u>giấy tờ chứng minh đã cập nhật kiến thức về thẩm định giá theo quy định của Bộ Tài chính, thông tin lý lịch tư pháp, quá trình đóng bảo hiểm xã hội tại doanh nghiệp thẩm định giá đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá, cơ quan quản lý nhà nước về giá và thẩm định giá, thông tin về giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thì đối tượng thực hiện thủ tục hành chính không cần nộp thành phần hồ sơ này</u></i> .
3. <i>Phiếu lý lịch tư pháp bản giấy do cơ quan có thẩm quyền cấp không quá 06 tháng tính đến thời điểm đăng ký hành nghề hoặc bản sao chứng thực hoặc bản sao điện tử theo quy định của pháp luật của Phiếu này hoặc Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID không quá 06 tháng tính đến thời điểm đăng ký hành nghề.</i>	Bộ CA, NHNN	Chính lý cụm từ “ứng dụng định danh và xác thực điện tử VneID” thành “ứng dụng định danh quốc gia VneID” cho chính xác	Tiếp thu và hoàn thiện tại dự thảo.
	Công ty 5 thành viên	Đề nghị lược bỏ LLTP cho trường hợp TĐV đăng ký hành nghề liên tục không gián đoạn	Việc quy định hồ sơ đăng ký hành nghề thẩm định giá phải có lý lịch tư pháp nhằm xác nhận tình trạng án tích của người có thể thẩm định viên về giá. Nội dung này phù hợp với quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 45 Luật Giá 2023 về đối tượng không được hành nghề thẩm định giá (bao gồm người đã bị kết án về một trong các tội về kinh tế, chức vụ liên quan đến tài chính, giá, thẩm định giá mà chưa được xóa án tích).
	Công ty Prime, Công ty TNHH Thẩm định giá và Dịch vụ Thương mại Hà Nội	Quy định mới bỏ LLTP số 1, như vậy đề nghị làm rõ như vậy LLTP số 2 có được chấp nhận không? hoặc nêu rõ đây là Phiếu lý lịch tư pháp số 01.	Dự thảo Nghị định chỉ quy định nộp Phiếu lý lịch tư pháp (không yêu cầu cụ thể loại phiếu số 1 hay số 2) nhằm tạo điều kiện chủ động cho đối tượng thực hiện thủ tục

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU KHOẢN	CHỦ THẺ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG BỘ TÀI CHÍNH XIN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			hành chính.
4. Giấy xác nhận thời gian thực tế làm việc theo Mẫu số 02 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này hoặc theo biểu mẫu điện tử được kê khai trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc bản sao chứng thực hoặc bản sao điện tử theo quy định của pháp luật số bảo hiểm xã hội thể hiện quá trình đóng bảo hiểm xã hội tại doanh nghiệp thẩm định giá đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá, cơ quan quản lý nhà nước về giá và thẩm định giá trừ trường hợp đã được thông báo là thẩm định viên về giá theo quy định của Luật Giá hoặc trường hợp đã có đủ thời gian hành nghề thẩm định giá theo các Thông báo của Bộ Tài chính.	Công ty CPA Việt Nam	Đề nghị làm rõ sự khác biệt về phạm vi áp dụng và ý nghĩa pháp lý giữa 02 trường hợp được miễn nộp Giấy xác nhận thời gian thực tế: <i>đã được thông báo là thẩm định viên về giá theo quy định của Luật Giá và đã có đủ thời gian hành nghề thẩm định giá theo các Thông báo của Bộ Tài chính</i> nhằm tránh việc trùng lặp, đảm bảo tính rõ ràng và thống nhất.	Tại Dự thảo Nghị định quy định 2 trường hợp được miễn nộp Giấy xác nhận thời gian thực tế làm việc, gồm: (i) đã được thông báo là thẩm định viên về giá theo quy định của Luật Giá – đây là trường hợp đã từng được rà soát về điều kiện từ đủ 36 tháng với trình độ đại học trở lên hoặc tối thiểu đủ 24 tháng với trình độ đại học trở lên về chuyên ngành giá hoặc thẩm định giá theo chương trình định hướng ứng dụng theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 45 Luật Giá 2023; và (ii) trường hợp đã có đủ thời gian hành nghề thẩm định giá theo các Thông báo của Bộ Tài chính – đây là trường hợp đã được thông báo là thẩm định viên về giá theo quy định của Luật Giá 2012 và Luật Giá 2023.
	Công ty VVFC	Trường hợp được thông báo là thẩm định viên trên 36 tháng hoặc 24 tháng với trình độ đại học trở lên về chuyên ngành giá hoặc thẩm định giá thì có cần TPHS này không?	
	Công ty Cửu Long, Công ty AVS	Đề nghị cân nhắc trường hợp TĐV đăng ký liên tiếp tại các doanh nghiệp thẩm định giá thì không cần nộp TPHS số 4	
	Công ty Nam Trung Bộ	Đề nghị xem xét yêu cầu thẩm định viên bắt buộc phải đóng BHXH tại doanh nghiệp thẩm định giá do thực tế 1 TĐV có thể vừa là kiểm toán viên, đầu giá viên...	Tại Nghị định 78/2024/NĐ-CP và Dự thảo Nghị định đều không quy định nội dung yêu cầu thẩm định viên bắt buộc phải đóng BHXH tại doanh nghiệp thẩm định giá.
	Công ty Hoa Sen	Đề nghị khoản 4 ghi rõ: “một trong các trường hợp sau”	Tiếp thu và hoàn thiện tại Dự thảo.
	Công ty Prime	Đề nghị xem xét rõ hơn về giá trị pháp lý và cách xác định “ <i>quá trình đóng bảo hiểm xã hội tại doanh nghiệp thẩm định giá</i> ” đối với trường hợp người lao động có thời gian	Nội dung này được quy định tại pháp luật về bảo hiểm xã hội.

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG BỘ TÀI CHÍNH XIN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		công tác gián đoạn, chuyển đổi nhiều doanh nghiệp	
5. Bản sao hợp đồng lao động ký kết giữa doanh nghiệp và người có thể thẩm định viên về giá. Trường hợp người có thể thẩm định viên về giá là người đại diện theo pháp luật, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc của doanh nghiệp và chỉ đăng ký hành nghề với chức danh thẩm định viên thì cần nộp bổ sung Giấy đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp.	Công ty Valuinco	Đề nghị sửa khoản 5 như sau: “5. Bản sao hợp đồng lao động ký kết giữa doanh nghiệp và người có thể thẩm định viên về giá hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với thẩm định viên là người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp.”	Đề đảm bảo tính minh bạch, rõ ràng trong quy định, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo Nghị định.
	Công ty DCF	Đề nghị sửa điều 5 bổ sung “người đứng đầu chi nhánh” như sau: 5. Bản sao hợp đồng lao động ký kết giữa doanh nghiệp và người có thể thẩm định viên về giá. Trường hợp người có thể thẩm định viên về giá là người đại diện theo pháp luật, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc của doanh nghiệp, Phó TGD hoặc PGD chuyên môn (Prime) hoặc người đứng đầu chi nhánh doanh nghiệp thẩm định giá và chỉ đăng ký hành nghề với chức danh thẩm định viên thì có thể nộp bổ sung bản sao Giấy đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp, hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh (thay cho bản sao HĐLĐ)	Tại khoản 3 Điều 50 Luật Giá 2023 quy định: “Chi nhánh doanh nghiệp thẩm định giá được thực hiện hoạt động thẩm định giá theo quyết định bằng văn bản của doanh nghiệp thẩm định giá và được phát hành chứng thư thẩm định giá, báo cáo thẩm định giá đối với các hợp đồng thẩm định giá do chi nhánh ký kết với khách hàng thẩm định giá.”. Do đó, cần quy định rõ trách nhiệm của người đứng đầu chi nhánh khi đăng ký hành nghề thẩm định giá (thông qua HĐLĐ).
6. Trường hợp cơ quan thụ lý hồ sơ khai thác được thông tin trên hệ thống cơ sở dữ liệu đáp ứng việc tra soát về: giấy tờ chứng minh đã cập nhật kiến thức về	Bộ CA	Khoản 6, chỉnh lý theo hướng: Cơ quan thụ lý hồ sơ có trách nhiệm khai thác thông tin, giấy tờ quy định tại khoản 2, 3, 4, 5 Điều này trên cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin hoặc ứng dụng định danh quốc gia được kết nối, chia sẻ với hệ thống đăng ký và không	Đã nghiên cứu, tiếp thu và đã hoàn thiện như sau: “6. Trường hợp cơ quan tiếp nhận hồ sơ khai thác được thông tin trên hệ thống cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin hoặc ứng dụng định danh quốc gia đáp ứng việc tra soát đối với các thông tin, giấy tờ quy định

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU KHOẢN	CHỦ THẺ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG BỘ TÀI CHÍNH XIN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
<i>thẩm định giá theo quy định của Bộ Tài chính, thông tin lý lịch tư pháp, quá trình đóng bảo hiểm xã hội tại doanh nghiệp thẩm định giá dù điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá, cơ quan quản lý nhà nước về giá và thẩm định giá, thông tin về giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thì đối tượng thực hiện thủ tục hành chính không cần nộp thành phần hồ sơ này."</i>		yêu cầu người thực hiện thủ tục hành chính cung cấp giấy tờ này. Trường hợp không khai thác được thông tin, giấy tờ, người thực hiện thủ tục hành chính phải cung cấp các giấy tờ đó	<i>tại Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4 và Khoản 5 Điều này thì đối tượng thực hiện thủ tục hành chính không cần nộp thành phần hồ sơ này."</i>
	Công ty S&P, Công ty VIN, Công ty Đông Dương, Công ty VNS Value, Công ty Kim Cương, Công ty SGNap, Công ty An Phú, Công ty Sagovaluc; Công ty BĐS Thịnh Vượng, Sgnap, Đồng Nai	Căn cứ Luật Dữ liệu 2024, Nghị quyết số 66 về cắt giảm, đơn giản hoá TTHC, đề nghị bổ sung quy định: Cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm chủ động khai thác thông tin từ các CSDLQG, CSDL chuyên ngành đã được kết nối; chỉ yêu cầu doanh nghiệp bổ sung hồ sơ khi dữ liệu không thể khai thác hoặc có căn cứ xđ thông tin chưa đầy đủ, chưa chính xác"; yêu cầu người nộp bổ sung hồ sơ bản điện tử hoặc bản giấy của tài liệu tương ứng mà không làm ảnh hưởng đến quyền lợi và thời hạn giải quyết TTHC; Cho phép lưu hồ sơ đã đăng tải/dữ liệu cũ và tự động xác nhận mà không bắt buộc phải tải hồ sơ lên lại; rút gọn các biểu mẫu điện tử.	
	Ngân hàng NN	Dự thảo chưa quy định cụ thể về hệ thống cơ sở dữ liệu cơ quan thụ lý hồ sơ có thể khai thác được, trường hợp dữ liệu sai lệch, cơ chế đối chiếu. Đề nghị Bộ Tài chính cân nhắc, bổ sung để đảm bảo đầy đủ cơ sở thực hiện.	
	Công ty CP Tư vấn và	Đảm bảo liên thông dữ liệu giữa các cơ	

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG BỘ TÀI CHÍNH XIN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Thẩm định giá Hoàng Huy, Công ty Prime, Công ty AAIS	quan, hạn chế lỗi hệ thống; bổ sung phương án dự phòng sự cố hệ thống CSDL.	
	Công ty IVC, Công ty Tư vấn Tài chính VN	Đề nghị nêu rõ Bộ Tài chính có trách nhiệm công khai về việc cơ quan thụ lý hồ sơ đã khai thác được thông tin nào trên CSDL.	Khi khai thác được các thành phần hồ sơ đối với TTHC Đăng ký hành nghề thẩm định giá, Bộ Tài chính sẽ thực hiện công khai cho các đối tượng thực hiện TTHC được biết.
	Thanh Hóa	Bổ sung thời gian trích xuất, khai thác thông tin LLTP, quá trình đóng BIIXH trên CSDL quốc gia.	Nghiên cứu, tiếp thu và hoàn thiện theo hướng bổ sung cụm từ “tại thời điểm giải quyết TTHC, ...”.
	Công ty TNHH Thẩm định giá và Dịch vụ Thương mại Hà Nội, Công ty VIN, Công ty Trung Tín, Công ty Prime, Công ty VAI, Công ty MHD, Công ty AVALUE	Đề nghị bổ sung lộ trình và hướng dẫn cụ thể của việc kết nối CSDL.	Việc liên thông, kết nối dữ liệu không thuộc phạm vi điều chỉnh của Dự thảo Nghị định này.
4. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 như sau: <i>“Điều 6. Trình tự, thủ tục cấp, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định</i>	Bộ Công an	Để đảm bảo thống nhất giữa trách nhiệm thông báo, hướng dẫn với thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận, đề nghị cân nhắc chỉnh lý theo hướng phân cấp cả thẩm quyền cấp, cấp lại Giấy chứng nhận trên cho “đơn vị theo phân cấp của Bộ Tài chính” thay vì quy định thuộc thẩm quyền thuộc Bộ Tài	- Đã nghiên cứu các ý kiến tham gia về việc phân cấp thẩm quyền cấp, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá cho đơn vị theo phân cấp của Bộ Tài chính: Tại Khoản 1 Điều 48 quy định: “Doanh

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG BỘ TÀI CHÍNH XIN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
<i>giá</i>		chính. Mặt khác, việc phân cấp trách nhiệm thông báo, hướng dẫn cho đơn vị thuộc Bộ Tài chính là vấn đề nội bộ của Bộ Tài chính, không cần thiết phải quy định trong Nghị định này, do vậy Bộ Tài chính cân nhắc quy định trong dự thảo trách nhiệm thông báo, hướng dẫn thuộc Bộ Tài chính (thay vì đơn vị theo phân cấp của Bộ Tài chính) và việc phân cấp này sẽ được quy định cụ thể tại Thông tư hoặc các văn bản hành chính khác của Bộ Tài chính (giữ nguyên nội dung quy định này như Điều 6 Nghị định số 78/2024/NĐ-CP) hoặc xem xét, quy định thống nhất trong dự thảo Nghị định việc phân cấp các trách nhiệm thông báo, hướng dẫn đi cùng thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận trên cho đơn vị thuộc Bộ Tài chính.	nghiệp thẩm định giá là doanh nghiệp được thành lập, đăng ký ngành, nghề kinh doanh dịch vụ thẩm định giá theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp và <u>được Bộ Tài chính cấp</u> giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá theo quy định của Luật này.”. Căn cứ vào quy định này, đề nâng cao trách nhiệm của các cấp (đặc biệt là cấp Bộ) đối với công tác cấp phép cho ngành nghề kinh doanh có điều kiện (thẩm định giá), đồng thời thống nhất với các ngành dịch vụ tư vấn tài chính như kiểm toán, do đó trước mắt chưa thực hiện việc phân cấp đối với TTHC cấp, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá. Các TTHC còn lại trong lĩnh vực thẩm định giá (Đăng ký hành nghề thẩm định giá, Đăng ký dự thi cấp thẻ thẩm định viên về giá) đã thực hiện phân cấp thẩm quyền từ Bộ Tài chính về Cục Quản lý giá. Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 31/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 quy định về phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính, trong đó có 02 TTHC nêu trên.
	Bộ Công thương	Đề nghị rà soát tổng số TTHC sẽ giao cho cấp Bộ thực hiện để đảm bảo yêu cầu của Chính phủ về tỷ lệ thực hiện	
	Tuyên Quang	Đề nghị rà soát, nghiên cứu, chỉnh sửa đảm bảo thống nhất đối với các nội dung tại Dự thảo quy định đơn vị theo phân cấp của Bộ Tài chính hướng dẫn doanh nghiệp bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; thông báo đến doanh nghiệp lý do không cấp, cấp lại; ban hành quyết định đình chỉ kinh doanh dịch vụ thẩm định giá, thu hồi GCN trong khi Bộ	

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG BỘ TÀI CHÍNH XIN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Tài chính là cơ quan cấp, cấp lại GCN đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá	
	Bộ KHCN	Đề nghị xem xét, bổ cục lại Điều 4 dự thảo Nghị định theo hướng tách riêng quy định về trình tự, thủ tục cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá và quy định về trình tự, thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá thành 02 khoản độc lập	Đề bảo đảm phù hợp với mục tiêu cắt giảm, đơn giản hóa TTHC về thẩm định giá, đồng thời phù hợp với quy trình giải quyết TTHC về thẩm định giá hiện đang được thực hiện tại Bộ Tài chính (Hệ thống giải quyết TTHC), Dự thảo Nghị định quy định 01 TTHC là Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá.
	Ngân hàng nhà nước	Dự thảo chưa có quy định về các biện pháp xử lý trong trường hợp hệ thống bị lỗi, bảo trì... tại thời điểm doanh nghiệp gửi hồ sơ dẫn đến không đảm bảo thời hạn theo quy định. Do đó đề nghị rà soát bổ sung nội dung trên.	Trường hợp xảy ra lỗi kỹ thuật của hệ thống giải quyết TTHC sẽ được bộ phận hỗ trợ kỹ thuật xử lý theo đúng thẩm quyền. Việc giải quyết TTHC vẫn được tiến hành theo các trình tự, thủ tục quy định tại Dự thảo Nghị định.
	Hội TDGVN	Đề nghị bãi bỏ quy định nộp hồ sơ trực tiếp, chỉ thực hiện nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công.	Đề bảo đảm tính chủ động của đối tượng thực hiện TTHC khi nộp hồ sơ, Nghị định 78/2024/NĐ-CP và Dự thảo Nghị định quy định cho phép lựa chọn một trong các phương thức sau: trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tiếp.
	Công ty CP Tư vấn và Thẩm định giá Hoàng Huy	Rà soát, cắt giảm các bước không cần thiết, rút ngắn thời gian xử lý	Tại Dự thảo Nghị định đã thực hiện việc rà soát, cắt giảm về trình tự, thành phần hồ sơ và thời gian xử lý TTHC. Việc quy định về các mốc thời gian xử lý hồ sơ nhằm tạo

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU KHOẢN	CHỦ THẺ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG BỘ TÀI CHÍNH XIN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			điều kiện thuận lợi cho cả đối tượng thực hiện TTHC và cơ quan quản lý nhà nước, bảo đảm tuân thủ đầy đủ trình tự, thủ tục giải quyết TTHC
	Công ty S&P	Đề nghị bổ sung mã theo dõi hồ sơ cho doanh nghiệp để theo dõi tiến độ xử lý hồ sơ và chỉ yêu cầu bổ sung hồ sơ 01 lần	Khi tiếp nhận TTHC, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC sẽ tự động cấp mã hồ sơ cho hồ sơ TTHC đó. Đồng thời, tại Nghị định số 78/2024/NĐ-CP và Dự thảo Nghị định, nội dung quy định về trình tự, thủ tục cũng đã quy định cơ quan giải quyết TTHC chỉ yêu cầu đối tượng thực hiện TTHC bổ sung hồ sơ 01 lần.
<i>1. Doanh nghiệp khi đề nghị cấp, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá có trách nhiệm thực hiện các công việc sau:</i>	Công ty CP Tư vấn và Thẩm định giá Hoàng Huy	- Cho phép doanh nghiệp kê khai thông tin và tải tài liệu trực tuyến (thay vì chỉ dùng bản giấy) trên hệ thống thông tin quốc gia.	Tại Dự thảo Nghị định đã quy định, đối với các thành phần hồ sơ như Đơn đề nghị cấp, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá, đối tượng thực hiện TTHC có thể lựa chọn thực hiện kê khai trực tuyến theo biểu mẫu điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
<i>a) Lập hồ sơ theo quy định tại Điều 5 của Nghị định này bảo đảm đầy đủ, chính xác, hợp pháp và gửi đến Bộ phận Một cửa - Bộ Tài chính bằng một trong các phương thức sau: trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, dịch vụ bưu</i>	Bộ Tư pháp, Bộ KHCN	Thực tế có trường hợp không xác định được chính xác thời điểm mất Giấy chứng nhận, do đó, cần nhắc chỉnh sửa quy định nêu trên, bảo đảm tính khả thi, xử lý được các tình huống phát sinh trong thực tiễn	Việc xác định thời điểm Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá bị mất, hoặc bị rách do doanh nghiệp thẩm định giá chủ động xác định theo thực tế
	NHNN	Đề nghị bổ sung cơ chế xử lý đối với thời hạn gửi hồ sơ quá 7 ngày làm việc	Đối với trường hợp doanh nghiệp thẩm định giá gửi hồ sơ chậm muộn so với thời hạn quy định, hồ sơ TTHC vẫn được tiếp nhận và giải quyết theo đúng trình tự, thủ

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG BỘ TÀI CHÍNH XIN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
<i>chính hoặc nộp trực tiếp. Trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá, doanh nghiệp thẩm định giá phải gửi hồ sơ đến Bộ phận Một cửa - Bộ Tài chính trong thời hạn 7 ngày làm việc kể từ ngày Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá bị mất, rách hoặc thông tin thay đổi so với thông tin trên Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá.</i>	Công ty AAIS, Phương Nam	Đề nghị giữ nguyên thời hạn phải nộp hồ sơ trong 10 ngày làm việc thay vì 07 ngày như quy định vì nhiều doanh nghiệp có hệ thống chi nhánh diện rộng cần có đủ thời gian để chuyển phát nội bộ các chứng từ gốc, ký duyệt nội bộ và kiểm tra tính chính xác của hồ sơ.	tục theo quy định. Đối với thời hạn 07 ngày, Dự thảo Nghị định đã rà soát, điều chỉnh để tăng tính trách nhiệm hơn của các doanh nghiệp thẩm định giá, kịp thời thực hiện TTHC cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá và tăng tính trách nhiệm của cơ quan thụ lý hồ sơ TTHC, tiến tới giảm dần thời gian giải quyết TTHC.
	Công ty AASC	Đề nghị làm rõ “...<u>bị mất, rách hoặc thông tin thay đổi so với thông tin trên Giấy...</u>”: thông tin thay đổi có thể hiểu theo nhiều thời điểm khác nhau: (i) ngày doanh nghiệp ban hành quyết định nội bộ; (ii) ngày nộp hồ sơ đăng ký thay đổi doanh nghiệp; (iii) ngày cơ quan đăng ký kinh doanh chấp thuận; (iv) ngày dữ liệu được cập nhật trên hệ thống	Theo quy định tại Khoản 2 Điều 49 và các quy định có liên quan tại Luật Giá, thay đổi thông tin trên Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá bao gồm các thay đổi về địa chỉ của doanh nghiệp, chi nhánh doanh nghiệp thẩm định giá, thông tin của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp, người đứng đầu chi nhánh.... Việc xác định thời điểm thay đổi đối với các thông tin trên sẽ được căn cứ vào các hồ sơ, tài liệu chứng minh kèm theo liên quan đến TTHC.
	Bộ KHCN, Công ty MHD, Công ty AFAVN	Đề nghị làm rõ quy định tại điểm b khoản 1 về việc nộp phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận, theo đó trường hợp nếu hồ sơ không đầy đủ bị trả lại thì việc nộp phí có được hoàn trả không, nếu hồ sơ bị trả lại nhiều lần thì mỗi lần nộp lại hồ sơ có phải nộp phí	Theo quy định tại Thông tư số 142/2016/TT-BTC ngày 26/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, các doanh nghiệp khi nộp hồ sơ đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền thẩm định điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá phải nộp phí

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU KHOẢN	CHỦ THẺ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG BỘ TÀI CHÍNH XIN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		theo như quy định nêu trên hay không	thẩm định theo quy định. Đồng thời, tại Thông tư này không có quy định về việc hoàn trả phí hoặc miễn phí
	Tuyên Quang	Sửa khoản b) thành “ <i>Nộp phí thẩm định cấp, cấp lại Giấy chứng nhận...</i> ”	Tại Luật Phí và lệ phí quy định “ <i>Phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá</i> ” và giao thẩm quyền Bộ Tài chính quy định chi tiết. Theo đó, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 142/2016/TT-BTC ngày 26/9/2016 quy định thu khoản phí này, trong đó có quy định thu phí thẩm định đối với từng trường hợp: cấp/cấp lại giấy chứng nhận. Vì vậy, để phù hợp với quy định của Luật Phí và lệ phí đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.
	Công ty Hoa Sen	Đề nghị bổ sung trường hợp ngoại lệ miễn/hoàn trả phí	
	Công ty AAFC	Đề nghị bổ sung nộp phí trực tuyến	
2. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận 01 bộ hồ sơ cấp, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá theo quy định:	Công ty Prime; Công ty MHD	Dự thảo quy định thời hạn giải quyết là 10 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, đồng thời cho phép doanh nghiệp có 10 ngày làm việc để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Tuy nhiên, dự thảo chưa quy định thời hạn giải quyết tiếp theo sau khi doanh nghiệp nộp hồ sơ bổ sung. Đề nghị quy định rõ thời hạn giải quyết được tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ hoặc xác định cụ thể thời gian xử lý còn lại sau khi tiếp nhận hồ sơ bổ sung để bảo đảm tính minh bạch, thống nhất và thuận lợi trong quá trình thực hiện (Diện Biên); Đề nghị làm rõ mốc “ <i>kể từ ngày tiếp nhận 01 bộ hồ sơ</i> ” hoặc thống nhất “ngày	Nghiên cứu, tiếp thu và hoàn thiện lại như sau: “ <i>Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận 01 bộ hồ sơ cấp, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá đầy đủ, chính xác, hợp pháp theo quy định</i> ”.

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG BỘ TÀI CHÍNH XIN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		tiếp nhận 01 bộ hồ sơ	
	Hội TĐGVN, Đồng Nai	Đề nghị rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ và thời gian cho phép doanh nghiệp bổ sung hồ sơ xuống 07 ngày	Tại Dự thảo Nghị định đã thực hiện việc rà soát, cắt giảm về trình tự, thành phần hồ sơ và thời gian xử lý TTHC. Việc quy định về các mốc thời gian xử lý hồ sơ nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho cả đối tượng thực hiện TTHC và cơ quan quản lý nhà nước, bảo đảm tuân thủ đầy đủ trình tự, thủ tục giải quyết TTHC
	Công ty Hồng Đức, Công ty Thẩm định giá Đà Nẵng, Công ty Việt Tín, Công ty HTH	đề nghị rút ngắn thời gian giải quyết TTHC gắn với số hoá toàn trình	
	Công ty VIN	Thời hạn 10 ngày bao gồm cả thời gian kiểm tra và thẩm định hồ sơ, có thể dẫn đến trường hợp yêu cầu bổ sung vào ngày thứ 10. Do đó, đề nghị tách biệt thời hạn kiểm tra và thời hạn thẩm định hồ sơ kể từ ngày nhận đầy đủ HS hợp lệ	Thời hạn 10 ngày làm việc bao gồm toàn bộ các bước trong giải quyết TTHC. Nội dung chi tiết về thời hạn xử lý đối với từng bước (tiếp nhận hồ sơ, rà soát hồ sơ, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt...) được quy định tại quy trình nội bộ đối với việc giải quyết của từng TTHC do Bộ Tài chính ban hành.
<i>a) Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, có nội dung chưa chính xác, đơn vị theo phân cấp của Bộ Tài chính hướng dẫn doanh nghiệp bổ sung, hoàn thiện hồ sơ thông qua dịch vụ công trực tuyến hoặc bằng văn bản. Doanh nghiệp có trách nhiệm bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi đến Bộ phận</i>	Bộ KHCN	Nâng thời hạn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ lên 15 ngày	Đối với thời hạn bổ sung hồ sơ, Dự thảo Nghị định giữ nguyên thời hạn 10 ngày làm việc để bảo đảm tính trách nhiệm của các doanh nghiệp thẩm định giá khi bổ sung hồ sơ theo yêu cầu, kịp thời thực hiện TTHC cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá và tăng tính trách nhiệm của cơ quan thụ lý hồ sơ TTHC, tiến tới giảm dần thời gian giải quyết TTHC
	Quảng Ninh	Đề nghị bổ sung: “a) Trường hợp hồ sơ	Do không xác định được thời điểm doanh

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG BỘ TÀI CHÍNH XIN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Một cửa - Bộ Tài chính trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày được đơn vị theo phân cấp của Bộ Tài chính hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Hết thời hạn trên, trường hợp doanh nghiệp chưa bổ sung đầy đủ hồ sơ, đơn vị theo phân cấp của Bộ Tài chính thông báo đến doanh nghiệp về việc không cấp, cấp lại thông qua dịch vụ công trực tuyến hoặc bằng văn bản.	Công ty CPAVN, Công ty AASC	<u>chưa đầy đủ ... 10 ngày làm việc kể từ ngày doanh nghiệp nhận được hướng dẫn của đơn vị theo phân cấp của Bộ Tài chính hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</u>" để làm rõ thời điểm doanh nghiệp có trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ. Quy định hiện nay chưa làm rõ việc hướng dẫn, bổ sung được thực hiện 01 lần hay nhiều lần; cụ thể đề nghị bổ sung tại điểm a khoản 2 Điều 4 như sau: "...<u>đơn vị theo phân cấp của BTC khi hướng dẫn, bổ sung, hoàn thiện hồ sơ chỉ được yêu cầu người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ một lần, trừ trường hợp người nộp hồ sơ thực hiện sửa đổi, bổ sung không đúng hoặc không đầy đủ theo nội dung đã được hướng dẫn.</u>"	ngành nhận được hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ của cơ quan quản lý nhà nước về thẩm định giá, do đó đề nghị giữ nguyên như Dự thảo Nghị định. Điều này cũng nhằm bảo đảm thống nhất về trình tự giải quyết TTHC, hạn chế các trường hợp doanh nghiệp cố tình kê khai không trung thực về thời gian tiếp nhận nội dung hướng dẫn.
3. Trường hợp doanh nghiệp thẩm định giá đề nghị cấp lại do Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá bị mất, bị rách; trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận 01 bộ hồ sơ cấp lại Giấy chứng	Công ty VIN	Đề nghị rút thời hạn xử lý xuống còn 02 ngày đối với trường hợp đề nghị cấp lại do Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá bị mất, bị rách.	Tại Dự thảo Nghị định đã thực hiện việc rà soát, cắt giảm về trình tự, thành phần hồ sơ và thời gian xử lý TTHC. Việc quy định về các mốc thời gian xử lý hồ sơ nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho cả đối tượng thực hiện TTHC và cơ quan quản lý nhà nước, bảo đảm tuân thủ đầy đủ trình tự, thủ tục giải quyết TTHC.

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG BỘ TÀI CHÍNH XIN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
<i>nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá theo quy định, Bộ Tài chính cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá theo Mẫu số 05 quy định tại Phụ lục kèm theo Nghị định này. "</i>			
5. Sửa đổi cụm từ “ <i>Bộ Tài chính</i> ” thành “ <i>đơn vị theo phân cấp của Bộ Tài chính</i> ” tại khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 6 Điều 7 và khoản 2, khoản 3 Điều 8 Nghị định số 78/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá về thẩm định giá.	Bộ CA	Cần nhắc quy định trong dự thảo quyền quyết định đình chỉ kinh doanh dịch vụ thẩm định giá, đơn vị nhận văn bản báo cáo, trách nhiệm thông báo, hướng dẫn, quyết định thu hồi Giấy chứng nhận trên thuộc Bộ Tài chính (thay vì đơn vị theo phân cấp của Bộ Tài chính) và việc phân cấp này sẽ được quy định cụ thể tại Thông tư hoặc các văn bản hành chính khác của Bộ Tài chính thì hợp lý hơn (giữ nguyên nội dung quy định này như Điều 6 Nghị định số 78/2024/NĐ-CP).	Nội dung quy định về các trường hợp đình chỉ kinh doanh dịch vụ thẩm định giá và thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá đã được quy định tại Điều 54 Luật Giá, Điều 7 và Điều 8 Nghị định số 78/2024/NĐ-CP. Việc đưa quy định phân cấp vào Dự thảo Nghị định nhằm nâng cao tính minh bạch, công khai, tăng tính trách nhiệm của các đơn vị được phân cấp, thay vì chỉ quy định nội dung phân cấp tại Thông tư như hiện nay (Thông tư số 31/2026/TT-BTC).
	Bộ CT	Đề nghị rà soát để đảm bảo theo đúng quy định tại Luật Tổ chức Chính phủ về việc phân cấp, cụ thể: tại Khoản 2 Điều 8 của Luật Tổ chức Chính phủ 2025 quy định: “ <i>Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phân cấp cho Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ với tư cách là người đứng đầu Bộ, cơ</i>	Đã thực hiện việc rà soát và việc phân cấp như Dự thảo Nghị định bảo đảm phù hợp quy định tại Khoản 2 Điều 8 của Luật Tổ chức Chính phủ 2025.

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU KHOẢN	CHỦ THẺ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG BỘ TÀI CHÍNH XIN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, từ trường hợp pháp luật quy định không được phân cấp. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ phân cấp cho Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, tổ chức, đơn vị trực thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ, từ trường hợp pháp luật quy định không được phân cấp."	
	Điện Biên	Tại Điều 5 Dự thảo Nghị định đã thực hiện sửa đổi cụm từ "Bộ Tài chính" thành "đơn vị theo phân cấp của Bộ Tài chính" tuy nhiên chưa sửa đổi số hiệu mẫu biểu được viện dẫn tại Điều 7 và Điều 8 Nghị định số 78/2024/NĐ-CP.	Tiếp thu và hoàn thiện tại Dự thảo Nghị định.
	Công ty S&P	Đề nghị cho phép doanh nghiệp có thời gian chuyển tiếp hợp lý (từ 20-30 ngày) để khắc phục trước khi bị đình chỉ đối với các trường hợp thiếu điều kiện do nguyên nhân khách quan	Theo quy định tại Khoản 2 Điều 52 Luật Giá, trường hợp không đáp ứng một trong các điều kiện quy định tại Điều 49 (Điều kiện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá) và Điều 50 (Chi nhánh doanh nghiệp thẩm định giá), doanh nghiệp thẩm định giá có thời hạn tối đa 03 tháng kể từ ngày không đủ điều kiện để khắc phục điều kiện hoạt động trước khi bị đình chỉ kinh doanh dịch vụ thẩm định giá.
	Công ty TĐV Việt	Đề nghị bổ sung quy định về thời gian khắc phục khi doanh nghiệp tạm thời không đáp ứng điều kiện về số lượng TĐV về giá	

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG BỘ TÀI CHÍNH XIN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Công ty Minh Phát	Đề nghị sửa đổi quy định về dinh chỉ doanh nghiệp thẩm định giá: Đối với trường hợp thiếu 01 thẩm định viên vì lý do bất khả kháng, đề nghị gia hạn thời gian khắc phục tối đa 03 tháng cho doanh nghiệp, trong thời gian đó doanh nghiệp có 01 người đại diện theo pháp luật và 03 thẩm định viên (như Luật Giá cũ) thì vẫn đủ điều kiện hoạt động, song song đó doanh nghiệp sẽ chủ động khắc phục bổ sung thẩm định viên.	Theo quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều 52 Luật Giá, trường hợp doanh nghiệp không đủ số lượng thẩm định viên về giá tối thiểu (vẫn còn người đại diện theo pháp luật là thẩm định viên về giá) thì doanh nghiệp thẩm định giá được phát hành chứng thư thẩm định giá, báo cáo thẩm định giá với những hợp đồng thẩm định giá đã ký kết trong giai đoạn còn đủ điều kiện về số lượng thẩm định viên về giá nhưng không được ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá mới
6. Thay thế Phụ lục của Nghị định số 78/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá về thẩm định giá bằng Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.	Hung Yên	Căn cứ khoản 3 Điều 63 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, đề nghị bổ sung tên của Điều 5 và Điều 6	Nghiên cứu, tiếp thu và hoàn thiện theo hướng bổ sung tên gọi cho các quy định tại Điều 5 và Điều 6 Dự thảo Nghị định.
7. Điều khoản chuyển tiếp Đối với hồ sơ đề nghị giải quyết thủ tục hành chính đăng ký hành nghề thẩm định giá và cấp, cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm	Bộ TP	Cần nhắc bổ sung quyền lựa chọn áp dụng pháp luật có lợi hơn cho người dân, doanh nghiệp trong trường hợp hồ sơ đề nghị giải quyết thủ tục hành chính đăng ký hành nghề thẩm định giá và cấp, cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá đã được cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận hoặc đã được đóng dấu bưu chính	Tại Dự thảo Nghị định đã thực hiện việc rà soát, cắt giảm về trình tự, thành phần hồ sơ và thời gian xử lý TTHC theo hướng thuận lợi hơn cho các đối tượng thực hiện TTHC. Tuy nhiên, để bảo đảm thống nhất trong triển khai thực hiện, đặc biệt là đối với Hệ thống giải quyết TTHC trực tuyến thì cần quy định mốc thời gian cụ thể (điều khoản

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG BỘ TÀI CHÍNH XIN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
định giá đã được cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận hoặc đã được đóng dấu bưu chính trước ngày Nghị định này có hiệu lực thì thực hiện theo quy định của Nghị định số 78/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá về thẩm định giá		trước ngày Nghị định này có hiệu lực, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.	chuyên tiếp) giữa việc áp dụng quy định tại Nghị định số 78/2024/NĐ-CP (đối với các hồ sơ tiếp nhận hoặc đã được đóng dấu bưu chính trước ngày Dự thảo Nghị định này có hiệu lực) và việc áp dụng quy định tại Dự thảo Nghị định.
	Công ty VAAE	Bổ sung điều khoản chuyên tiếp đối với các TĐV đã ĐKHN theo ND78/2024/NĐ-CP.	
	Công ty VIN	Đề nghị làm rõ thời điểm tiếp nhận hồ sơ điện tử, thời điểm cấp mã hồ sơ và thời điểm cơ quan có thẩm quyền xác nhận tiếp nhận.	Nội dung này được Hệ thống giải quyết TTHC trực tuyến tự động cấp mã tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ TTHC.
PHỤ LỤC	Bộ CT, Công ty TNHH Thẩm định giá và Dịch vụ Thương mại Hà Nội; Công ty VNG	Đề nghị tiếp tục rà soát các biểu mẫu tại Phụ lục theo hướng cắt giảm các trường thông tin mà CQNN đã có hoặc có thể khai thác đối chiếu từ CSDL; loại bỏ yêu cầu ảnh 4x6 đóng dấu giáp lai	Việc kê khai các trường thông tin tại các biểu mẫu (Đơn đăng ký hành nghề thẩm định giá, Giấy xác nhận thời gian thực tế làm việc với trình độ đại học trở lên...) là cần thiết để đối tượng TTHC cam kết, xác nhận những nội dung kê khai là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, hợp pháp của những nội dung này. Đối với các hồ sơ, tài liệu phải gửi kèm theo tại thời điểm giải quyết thủ tục hành chính, trường hợp cơ quan tiếp nhận hồ sơ khai thác được thông tin trên hệ thống cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin hoặc ứng dụng định danh quốc gia đáp ứng việc tra soát đối với các thông tin, giấy tờ thì đối tượng thực hiện thủ tục hành chính không cần nộp thành phần hồ sơ này. Về ảnh trên đơn đăng ký hành nghề, đề nghị

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG BỘ TÀI CHÍNH XIN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			giữ nguyên để đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước đối với thẩm định viên.
	Bộ Nội vụ	Đề nghị rà soát lại toàn bộ Biểu mẫu 02 và 03 theo đúng phạm vi của từng TTHC (tách bạch nội dung của “Đăng ký hành nghề” và “Cấp, cấp lại GCN”).	Mẫu số 02 và số 03 tại Phụ lục kèm theo Dự thảo Nghị định đều thuộc TTHC Đăng ký hành nghề thẩm định giá.
	Điện Biên	Mẫu số 04 Phụ lục ban hành kèm theo dự thảo Nghị định, đề nghị xem xét bỏ thuật ngữ “Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh”, chỉ sử dụng “Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp” do tại các Điều của dự thảo Nghị định (Điều 1, Điều 3) chỉ sử dụng duy nhất một thuật ngữ là “Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp”, không cùng sử dụng hoặc thay thế bằng cụm từ nào khác, nên Mẫu số 04 cần được điều chỉnh để bảo đảm đồng bộ, tránh tình trạng văn bản quy phạm và biểu mẫu kèm theo không thống nhất.	Tiếp thu và hoàn thiện trong dự thảo theo hướng sử dụng 01 thuật ngữ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp để phù hợp với pháp luật về doanh nghiệp
	Thanh Hóa; Công ty Toàn Cầu	Kiến nghị rà soát kỹ các biểu mẫu để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất với các VBQPPL khác; chuẩn hóa định dạng các trường thông tin dữ liệu cấu trúc e-form	Đã thực hiện rà soát các biểu mẫu để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất với các văn bản QPPL.
	Bộ Xây dựng	Bổ sung quy định “Kết quả giải quyết thủ tục hành chính được trả bằng bản điện tử, trừ trường hợp công dân, tổ chức có nhu cầu nhận bản giấy” và “Hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC bản điện tử có giá trị pháp lý	Tiếp thu và hoàn thiện theo hướng bổ sung vào Điều 2 Dự thảo Nghị định (sửa đổi, bổ sung Điều 4) nội dung sau: “ <i>Thông báo danh sách thẩm định viên về giá được điều chỉnh hàng tháng được cấp dưới dạng bản</i>

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU KHOẢN	CHỦ THẺ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG BỘ TÀI CHÍNH XIN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Công ty AASC	như bản giấy” Đề nghị bổ sung vào Mẫu 05 Phụ lục, khoản 2 và 3 Điều 6 như sau: “Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá được cấp dưới dạng bản giấy hoặc bản điện tử theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử và pháp luật về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Giấy chứng nhận điện tử được ký số bởi cơ quan hoặc người có thẩm quyền và có thể được khai thác, kiểm tra, xác thực trên hệ thống thông tin của Bộ Tài chính. Khi thực hiện thủ tục hành chính hoặc làm việc với cơ quan nhà nước, trường hợp thông tin về Giấy chứng nhận đã được cập nhật và có thể khai thác, xác thực trên cơ sở dữ liệu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì doanh nghiệp không phải xuất trình bản giấy.”	giấy hoặc bản điện tử theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử và pháp luật về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.”; vào Điều 4 Dự thảo Nghị định (sửa đổi, bổ sung Điều 6) nội dung sau: “4. Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá được cấp dưới dạng bản giấy hoặc bản điện tử theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử và pháp luật về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.” Về giá trị pháp lý của kết quả giải quyết TTHC bản điện tử: đã được quy định tại pháp luật về dữ liệu điện tử.
	Công ty HTH	Kiến nghị không yêu cầu nộp bản sao hoặc scan CCCD, chứng chỉ hành nghề của thẩm định viên trong các biểu mẫu thông báo thay đổi, nếu các thông tin đã được khai báo đầy đủ khi đăng ký hành nghề lần đầu	Tại hồ sơ các TTHC không yêu cầu nộp CCCD và thẻ thẩm định viên về giá. Đối tượng thực hiện TTHC không cần cung cấp Giấy tờ chứng minh đã cập nhật kiến thức về thẩm định giá khi thẻ thẩm định viên về giá được cấp dưới 01 năm tính đến thời điểm đăng ký hành nghề hoặc đã được Bộ Tài chính thông báo là thẩm định viên về giá trong năm đăng ký hành nghề; không cung

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU KHOẢN	CHỦ THẺ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG BỘ TÀI CHÍNH XIN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			cấp Giấy xác nhận thời gian thực tế làm việc khi thẩm định viên về giá đã được thông báo là thẩm định viên về giá theo quy định của Luật Giá hoặc trường hợp đã có đủ thời gian hành nghề thẩm định giá theo các Thông báo của Bộ Tài chính.
	Công ty Prime	Đề nghị bổ sung hướng dẫn/chú thích cách kê khai cụ thể từng Mẫu	Tại các Phụ lục đã có hướng dẫn về việc kê khai đối với các nội dung.
	Bộ Xây dựng	Bổ sung trường thông tin tại mẫu đơn, mẫu tờ khai để tổ chức, cá nhân đề nghị nhận kết quả giải quyết TTHC bản giấy (nếu có); cách thức nhận kết quả giải quyết TTHC bản giấy (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính)	Nội dung đề nghị nhận kết quả giải quyết TTHC được xác định tại thời điểm cơ quan giải quyết TTHC tiếp nhận hồ sơ TTHC. Việc trả kết quả dưới dạng bản giấy hoặc bản điện tử do cơ quan giải quyết TTHC quyết định trên cơ sở xử lý của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.
	Hưng Yên	Đánh số trang của Phụ lục phù hợp với quy định tại Khoản 7 Phần I Mục I Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 187/2025/NĐ-CP.	Tiếp thu và hoàn thiện tại Dự thảo.
	Công ty VVFC	Đề nghị hướng dẫn cụ thể hơn phần Lưu ý của mục 1 Thời gian làm việc thực tế tại Phần II Phụ lục mẫu số 1 vì hiện không rõ hướng dẫn cho mục nào.	Nội dung lưu ý này là hướng dẫn kê khai cho bảng tại Mục 1 Phần II của Đơn đăng ký hành nghề thẩm định giá tại doanh nghiệp.
	Công ty AVALUE	Bổ sung lĩnh vực chuyên môn sâu vào Đơn Đăng ký hành nghề để phân loại và quản lý chuyên gia đầu ngành cho các tài sản khó	Thông tư số 34/2024/TT-BTC ngày 16/5/2024 của Bộ Tài chính quy định về thi, cấp, quản lý, thu hồi thẻ thẩm định viên về giá đã quy định rõ lĩnh vực tại thẻ thẩm định viên về giá bao gồm: Thẻ thẩm định

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG BỘ TÀI CHÍNH XIN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			viên về giá lĩnh vực thẩm định giá tài sản và Thẻ thẩm định viên về giá lĩnh vực thẩm định giá doanh nghiệp.
	Công ty Đại Việt	Đề nghị rà soát mẫu 01, 04, 05 để tối giản tối đa các trường thông tin lặp lại; Mẫu 05 giấy chứng nhận nên hiện đại hơn, có mã QR tra cứu trực tuyến.	Đã thực hiện rà soát đảm bảo tại từng mẫu đơn không có thông tin bị lặp lại. Đối với Mẫu số 05, trường hợp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá được trả kết quả bản điện tử, bổ sung hiển thị mã QR tại góc dưới bên trái.
VỀ TỜ TRÌNH CHÍNH PHỦ	Bộ Ngoại giao	Đề nghị Bộ Tài chính tiếp tục rà soát, bổ sung nội dung đánh giá về sự phù hợp của dự thảo Nghị định với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có liên quan đến thương mại dịch vụ và đầu tư, đặc biệt là các cam kết trong khuôn khổ WTO (GATS), CPTPP, EVFTA, UKVFTA, RCEP và ATISA; làm rõ việc các quy định sửa đổi chỉ mang tính cải cách thủ tục hành chính, không làm phát sinh điều kiện đầu tư kinh doanh mới, không làm hạn chế quyền tiếp cận thị trường hoặc quyền cung cấp dịch vụ của tổ chức, cá nhân nước ngoài theo các cam kết quốc tế của Việt Nam	Tiếp thu và đã hoàn thiện tại dự thảo Tờ trình Chính phủ theo hướng bổ sung nội dung rà soát, đánh giá sự phù hợp của dự thảo Nghị định với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có liên quan đến thương mại dịch vụ và đầu tư, đặc biệt là các cam kết trong khuôn khổ WTO (GATS), CPTPP, EVFTA, UKVFTA, RCEP và ATISA.
	(Bộ Nội vụ)	Đề nghị rà soát, hoàn thiện Hồ sơ bảo đảm tuân thủ đúng quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật liên quan, cam kết quốc tế, phù hợp các	Đã thực hiện rà soát, hoàn thiện Hồ sơ bảo đảm tuân thủ đúng quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật liên quan, cam kết quốc tế, phù hợp

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG BỘ TÀI CHÍNH XIN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		quan điểm, chỉ đạo của Đảng, Nhà nước đối với công tác phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính tại các bộ, ngành, địa phương phục vụ người dân, doanh nghiệp, Quy định số 178- QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật. Về nội dung phân quyền, phân cấp, đề nghị tiếp tục rà soát nội dung này bảo đảm phù hợp với tổ chức chính quyền địa phương mới quy định về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền tại Luật Tổ chức Chính phủ năm 2025, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025.	các quan điểm, chỉ đạo của Đảng, Nhà nước đối với công tác phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính tại các bộ, ngành, địa phương phục vụ người dân, doanh nghiệp, Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật. Đồng thời, đã thực hiện rà soát đối với các nội dung về phân cấp tại dự thảo Nghị định đề bảo đảm phù hợp với các quy định tại Điều 8 Luật Tổ chức Chính phủ. Tại dự thảo Nghị định không có nội dung phân cấp cho chính quyền địa phương thực hiện các TTHC.
	Bộ Nội vụ	Về nguồn nhân lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị định, tại Tờ trình nêu việc thi hành Nghị định không làm phát sinh thêm biên chế bộ máy cơ quan nhà nước. Tuy nhiên, đề nghị đánh giá kỹ, đầy đủ nguồn nhân lực, điều kiện này nhằm bảo đảm hiệu lực, hiệu quả cho việc thi hành Nghị định sau khi được thông qua.	Qua đánh giá cho thấy các nội dung tại Dự thảo Nghị định được xây dựng theo hướng đẩy mạnh phân cấp, cắt giảm và đơn giản hóa các thành phần hồ sơ, thời gian giải quyết TTHC, đặc biệt đẩy mạnh việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử (hệ thống thông tin giải quyết TTHC hiện có của Bộ Tài chính), do đó, việc thi hành Nghị định không làm phát sinh thêm biên chế bộ máy cơ quan nhà nước; không làm phát sinh thêm các chi phí tuân thủ cho đối tượng thực hiện TTHC và các cơ quan quản lý NN.

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG BỘ TÀI CHÍNH XIN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Bộ Tư pháp	Trong quá trình hoàn thiện dự thảo Nghị định, cơ quan chủ trì soạn thảo cần rà soát, chỉnh lý để đảm bảo kỹ thuật soạn thảo theo đúng quy định của Chương V Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025	Đã thực hiện rà soát và chỉnh lý để bảo đảm kỹ thuật soạn thảo theo đúng quy định của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và các văn bản có liên quan hướng dẫn về xây dựng văn bản QPPL.
	Bộ NNMT	Theo mục VI dự thảo Tờ trình, thời gian trình ban hành dự thảo Nghị định là năm 2026, vì vậy, đề nghị rà soát bãi bỏ các quy định có liên quan của Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng tại dự thảo Nghị định để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật	Tiếp thu và hoàn thiện tại dự thảo theo hướng bổ sung nội dung: <i>"Bãi bỏ các quy định tại Phần D Mục 1 Phụ lục 1.3 Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng kể từ thời điểm Nghị này có hiệu lực thi hành."</i>
	Lâm Đồng	Tại điểm 1 mục I về cơ sở chính trị, pháp lý: Đề nghị ghi rõ tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản, tên cơ quan ban hành và tên gọi của văn bản để phù hợp theo quy định tại điểm d mục 1 Phần III Phụ lục I kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ: <i>"Khi trình bày tên văn bản quy phạm pháp luật trong phần căn cứ phải ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản, tên cơ quan ban hành và tên gọi của văn bản."</i>	Đã rà soát và đảm bảo thực hiện đúng quy định.

Các ý kiến khác			
	Bộ VHTTDL	Cụm từ “Nghị định số 78/2024/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Giá về thẩm định giá” được sử dụng nhiều lần tại dự thảo Nghị định, khi nhắc lại từ lần thứ 2, chỉ ghi số của văn bản, không ghi đầy đủ tên của văn bản.	Đã nghiên cứu, tiếp thu và hoàn thiện tại Dự thảo Nghị định.
	Bộ VHTTDL	Dự thảo Nghị định sửa 5/9 điều và các Phụ lục kèm theo. Theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật trường hợp này được ban hành theo hình thức văn bản thay thế. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc.	Dự thảo Nghị định chỉ thực hiện sửa đổi, bổ sung đối với các Điều khoản liên quan đến 02 TTHC trong lĩnh vực thẩm định giá quy định tại Điều 3, 4, 5 và 6 của Nghị định 78/2024/NĐ-CP theo hướng đẩy mạnh phân cấp, cắt giảm và đơn giản hóa TTHC, kèm theo các Phụ lục thực hiện các TTHC. Đối với các nội dung tại Điều 7 và 8 của Nghị định số 78/2024/NĐ-CP chỉ thay thế cụm từ “Bộ Tài chính” thành “đơn vị được phân cấp của Bộ Tài chính” để bảo đảm đẩy mạnh phân cấp trong xử lý TTHC.
	Bộ KHCN	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu quy định theo hướng tăng cường thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường số; ưu tiên tiếp nhận, xử lý, trả kết quả hồ sơ bằng phương thức điện tử; đồng thời đẩy mạnh kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu số giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan nhằm giảm thành phần hồ sơ, rút ngắn thời gian giải quyết, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng phục vụ người dân,	Các nội dung tại Dự thảo Nghị định được xây dựng theo hướng đẩy mạnh phân cấp, cắt giảm và đơn giản hóa các thành phần hồ sơ, thời gian giải quyết TTHC, đặc biệt đẩy mạnh việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử (hệ thống thông tin giải quyết TTHC hiện có của Bộ Tài chính).

		doanh nghiệp.	
	Bộ GDDT	Đề nghị bổ sung đánh giá tác động đối với các cơ quan, đơn vị sử dụng dịch vụ thẩm định giá, đặc biệt là các đơn vị sự nghiệp công lập trong các lĩnh vực: giáo dục; y tế; khoa học và công nghệ; văn hóa; để làm rõ hiệu quả của việc cải cách thủ tục hành chính đối với hoạt động đầu tư, mua sắm, quản lý tài sản công.	Dự thảo Nghị định chỉ thực hiện sửa đổi, bổ sung đối với các điều khoản liên quan đến 02 TTHC trong lĩnh vực thẩm định giá (Đăng ký hành nghề thẩm định giá và Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá), đối tượng chịu tác động chính sách là các doanh nghiệp thẩm định giá và thẩm định viên về giá.
	Cao Bằng	Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung quy định về trách nhiệm của các cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu có liên quan trong việc phối hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu với cơ quan có thẩm quyền cấp phép hành nghề thẩm định giá nhằm bảo đảm việc khai thác, sử dụng thông tin được thực hiện thống nhất, kịp thời và đúng quy định của pháp luật.	Việc quy định trách nhiệm của các cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu có liên quan trong việc phối hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi điều chỉnh các pháp luật về dữ liệu và các pháp luật có liên quan; không thuộc phạm vi điều chỉnh của Dự thảo Nghị định.
	Công ty Toàn Cầu	Đề nghị lược bỏ bớt các yêu cầu về bản sao chứng thực đối với các giấy tờ mà cơ quan có thể tra cứu trên hệ thống CSDLQG; làm rõ tính minh bạch và rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ online trên DVCQG.	Tại Dự thảo Nghị định đã quy định trường hợp cơ quan tiếp nhận hồ sơ khai thác được thông tin trên hệ thống cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin hoặc ứng dụng định danh quốc gia đáp ứng việc tra soát đối với các thông tin, giấy tờ thì đối tượng thực hiện thủ tục hành chính không cần nộp thành phần hồ sơ này.
	Công ty S&P, Công ty Việt Tin	Đề nghị bổ sung quy định công nhận các hồ sơ điện tử, tài liệu điện tử, lưu trữ điện tử, chữ ký số; tiếp tục nghiên cứu xây dựng CSDL, tra cứu trực tuyến tình trạng hành nghề của TĐV, tích hợp CSDLQG dân cư,	Tại Dự thảo Nghị định đã quy định cho phép cơ quan giải quyết TTHC cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá và các Thông báo dưới dạng điện tử. Đối với các nội dung công nhận các hồ sơ

		doanh nghiệp và BHXII	điện tử, tài liệu điện tử... thuộc sự điều chỉnh của pháp luật về dữ liệu điện tử.
	<i>Công ty VIN, Công ty Trung Tín, Công ty AASC, Công ty Prime, Công ty DVTC Đà Nẵng</i>	Đề nghị thống nhất “Bộ Tài chính”, “đơn vị theo phân cấp của Bộ Tài chính” trong khi biểu mẫu ghi cụ thể “Cục Quản lý giá”. Đề xuất cụm từ “cơ quan có thẩm quyền”; đề nghị quy định rõ cơ quan tiếp nhận, thẩm định, ký quyết định, công khai kết quả, cập nhật dữ liệu và giải quyết khiếu nại	Đã nghiên cứu và hoàn thiện tại các Phụ lục kèm theo theo hướng sử dụng chung cụm từ “Đơn vị theo phân cấp của Bộ Tài chính”. Nội dung cập nhật dữ liệu, giải quyết khiếu nại không thuộc phạm vi điều chỉnh của Dự thảo Nghị định.
	<i>Công ty Miền Tây</i>	Đề nghị Bộ Tài chính bố trí hạ tầng kỹ thuật, phát triển CSDLQG về giá, ứng dụng CNTT và AI (<i>Công ty TEG Việt</i>), sớm tối ưu hoá giao diện phần mềm và có hướng dẫn thao tác chi tiết để các DN dễ dàng tiếp cận, thực hiện	Bộ Tài chính đang khẩn trương xây dựng và hoàn thiện Hệ thống giải quyết TTHC và các cơ sở dữ liệu có liên quan nhằm đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu, hướng tới sau khi kết nối, các đối tượng thực hiện TTHC không cần nộp các hồ sơ, tài liệu như Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Sổ BHXH...
	<i>Công ty Trung Tín, Công ty 5 thành viên</i>	Đề nghị có cơ chế cảnh báo sớm về số lượng thẩm định viên để tránh không đủ điều kiện kinh doanh do thiếu TĐV; xây dựng hệ thống quản lý trực tuyến TĐV: lịch sử hành nghề; lịch sử vi phạm; đào tạo kiến thức.	Bộ Tài chính đang triển khai xây dựng các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý nhà nước về thẩm định giá.
	<i>Công ty Quảng Nam</i>	Đề nghị làm rõ cách xác định thời gian hành nghề thực tế và hướng dẫn cụ thể đối với trường hợp gián đoạn hành nghề, chuyển đổi doanh nghiệp và tạm ngừng hành nghề.	Nội dung này đã được quy định tại Luật Giá về đăng ký hành nghề thẩm định giá, về điều kiện hoạt động của doanh nghiệp thẩm định giá và chi nhánh doanh nghiệp thẩm định giá.
	<i>Công ty Prime</i>	Bổ sung trình tự, thủ tục cập nhật, chuyển giao trong trường hợp người DDPL của DN thôi giữ chức vụ, nghỉ việc hoặc chấm dứt tư cách DDPL.	

	<i>Công ty AVALUE</i>	Đề nghị tích hợp thông tin thẩm định viên vào CCCD.	Nội dung này không thuộc phạm vi điều chỉnh của Dự thảo; Bộ Tài chính đang triển khai thực hiện số hóa các thông tin của thẩm định viên về giá vào CCCD (Đề án 06).
Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá số 16/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 128/2026/NĐ-CP			
Tên Điều 2 dự thảo Nghị định	Sở Tài chính Điện Biên	Tên Điều, đề nghị sửa như sau để bảo đảm chính xác: “Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Giá số 16/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 128/2026/NĐ-CP”.	Tiếp thu ý kiến của Sở Tài chính Điện Biên, Bộ Tài chính đã chỉnh lý dự thảo Nghị định.
Khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị định (sửa đổi điểm b khoản 2 Điều 9 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP)	Sở Tài chính Điện Biên; Bộ Xây dựng	Sở Tài chính Điện Biên: Tại điểm b khoản 2 Điều 9, đề nghị rà soát các trường hợp theo từng phương thức mua sắm để làm rõ chủ thể lập phương án giá; đồng thời xác định rõ trách nhiệm của đơn vị chủ đầu tư hoặc đơn vị được giao nhiệm vụ trong việc lập, hoàn thiện phương án giá, tránh cách hiểu chưa thống nhất trong tổ chức thực hiện. Bộ Xây dựng: Đề nghị rà soát cách diễn đạt tại điểm b khoản 2 Điều 9 đối với cụm từ “đơn vị thực hiện dự trữ quốc gia khác” theo hướng xác định rõ chủ thể có trách nhiệm lập phương án giá, tránh chồng chéo.	Tiếp thu ý kiến của Sở Tài chính tỉnh Điện Biên và Bộ Xây dựng. Bộ Tài chính đã rà soát quy định của Luật Dự trữ quốc gia và chỉnh lý điểm b khoản 2 Điều 9 dự thảo Nghị định theo hướng làm rõ chủ thể có trách nhiệm lập phương án giá đối với hàng dự trữ quốc gia mua theo phương thức mua trực tiếp rộng rãi của mọi đối tượng. Theo đó, căn cứ nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, chủ thể lập phương án giá có thể là cơ quan, đơn vị thực hiện dự trữ quốc gia; cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp được giao nhiệm vụ mua hàng dự trữ quốc gia. Việc chỉnh lý nhằm bao quát các mô hình tổ chức thực hiện dự trữ quốc gia theo quy định của Luật Dự trữ quốc gia, đồng thời xác định rõ trách nhiệm lập phương án giá trong từng trường hợp,

			tránh chồng chéo, bảo đảm thống nhất trong tổ chức thực hiện.
Khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị định (hàng dự trữ quốc gia/hàng dự trữ chiến lược)	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Luật Dự trữ quốc gia số 145/2025/QH15 và Dự thảo Nghị định quy định chi tiết Luật Dự trữ quốc gia (dự kiến có hiệu lực từ 01/01/2027) điều chỉnh đồng thời các nội dung liên quan đến hàng dự trữ quốc gia và hàng dự trữ chiến lược. Tuy nhiên, tại khoản 1 Điều 2 Dự thảo Nghị định (sửa đổi, bổ sung Nghị định số 85/2024/NĐ-CP) chỉ mới đề cập thẩm quyền lập phương án giá cho “hàng dự trữ quốc gia”. Do đó, đề nghị Cơ quan soạn thảo rà soát quy định tại Luật Giá, Luật Dự trữ quốc gia để cân nhắc bổ sung các quy định tương ứng đối với “hàng dự trữ chiến lược”, tránh tạo ra khoảng trống pháp lý.	Tiếp thu ý kiến của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Tài chính đã rà soát các quy định của Luật Giá và Luật Dự trữ quốc gia. Theo quy định tại khoản 4 Điều 21 và Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Luật Giá, hàng dự trữ quốc gia thuộc Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá; hàng dự trữ chiến lược không được quy định trong Danh mục này. Do đó, dự thảo Nghị định chỉ quy định chủ thể lập phương án giá đối với hàng dự trữ quốc gia, không bổ sung quy định về chủ thể lập phương án giá đối với hàng dự trữ chiến lược, bảo đảm phù hợp với phạm vi hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá theo quy định của Luật Giá. Ngoài ra, thực hiện Quyết định số 2835/QĐ-TTg ngày 31/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ, hiện Bộ Tài chính đang chủ trì xây dựng trình Chính phủ ban hành Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dự trữ quốc gia về dự trữ chiến lược để quy định đối với nội dung liên quan đến “hàng dự trữ chiến lược”.
Khoản 2 Điều 2 dự thảo Nghị định (điểm c khoản 3 Điều 11 Nghị định số	Sở Tài chính Điện Biên	Tại Khoản 2, đề nghị sửa như sau để bảo đảm chính xác: “Thay thế cụm từ “phương án giá” bằng cụm từ “hồ sơ” tại điểm c khoản 3 Điều 11”.	Tiếp thu ý kiến của Sở Tài chính Điện Biên, Bộ Tài chính đã chỉnh lý dự thảo Nghị định.

85/2024/NĐ-CP)			
Khoản 3 Điều 2 dự thảo Nghị định (cơ sở dữ liệu về giá và kê khai giá)	Sở Tài chính Thanh Hóa	Tại khoản 3 Điều 2 Dự thảo (sửa đổi, bổ sung quy định về cơ sở dữ liệu về giá và trách nhiệm kê khai giá): Đề nghị rà soát, làm rõ hình thức gửi, nhận văn bản kê khai giá điện tử và chuẩn mực bảo mật an toàn thông tin đối với hệ thống phần mềm tiếp nhận kê khai giá trực tuyến. - Lý do: Căn cứ Luật Giao dịch điện tử và Luật An toàn thông tin mạng. Quy định rõ ràng về giao dịch điện tử sẽ tạo điều kiện cho các tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực KH&CN, đo lường chất lượng thực hiện kê khai giá nhanh chóng, đồng thời bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin giá bán lẻ/dịch vụ của doanh nghiệp.	Tiếp thu ý kiến của Sở Tài chính Thanh Hóa. Bộ Tài chính đã rà soát các quy định về hình thức gửi, nhận văn bản kê khai giá điện tử và bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin trong quá trình tiếp nhận kê khai giá. Về hình thức gửi, nhận văn bản kê khai giá điện tử, khoản 2 và khoản 3 Điều 17 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP đã quy định các hình thức tiếp nhận kê khai giá, trong đó có tiếp nhận qua môi trường mạng trên phần mềm, qua dịch vụ công trực tuyến, phần mềm cơ sở dữ liệu về giá và các hình thức tiếp nhận trên môi trường mạng khác được cấp có thẩm quyền phê duyệt; đồng thời giao cơ quan tiếp nhận kê khai giá lựa chọn hình thức tiếp nhận phù hợp với điều kiện thực tế, bảo đảm thuận lợi cho tổ chức, cá nhân thực hiện kê khai giá. Khoản 7 Điều 29 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP cũng đã quy định thời hạn các bộ, ngành, địa phương hoàn thiện phương thức tiếp nhận kê khai giá qua môi trường mạng trên phần mềm và thực hiện cập nhật, kết nối dữ liệu kê khai giá với Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá. Về bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin đối với hệ thống phần mềm tiếp nhận kê khai giá trực tuyến, đây là yêu cầu đối với việc xây dựng, quản lý, vận hành hệ

			thông thông tin và được thực hiện theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử, an ninh mạng và pháp luật có liên quan.
Khoản 3 Điều 2 dự thảo Nghị định (điểm d khoản 2 Điều 25 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP)	Bộ Xây dựng	Đối với điểm d khoản 2 Điều 25, đề nghị nghiên cứu quy định theo hướng cập nhật “Danh sách các tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá, mức giá thấp nhất và cao nhất của hàng hóa, dịch vụ được thực hiện kê khai trên địa bàn tỉnh”, nhằm phản ánh khoảng giá thực tế, giảm khối lượng kê khai, cập nhật và xử lý dữ liệu cho doanh nghiệp và cơ quan quản lý nhà nước. Đồng thời, đề nghị bổ sung nguyên tắc khai thác, chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu chuyên ngành đã có, hạn chế yêu cầu nhập lại dữ liệu đã được kết nối, chia sẻ điện tử.	Tiếp thu ý kiến của Bộ xây dựng, Bộ Tài chính đã rà soát quy định về kê khai giá tại Luật Giá và tại điểm d khoản 2 Điều 25 dự thảo Nghị định. Khoản 14 Điều 4 Luật Giá 2023 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025) quy định: “<i>Kê khai giá là việc tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc trường hợp phải kê khai giá quy định tại khoản 2 Điều 28 của Luật này gửi thông báo mức giá sau khi định giá, điều chỉnh giá cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phục vụ tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường</i>”. Theo đó, quy định tổ chức cá nhân thông báo giá hàng hóa, dịch vụ thuộc diện kê khai giá sau khi định giá, điều chỉnh giá cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Do đó, việc cập nhật đầy đủ các mức giá đã kê khai của từng tổ chức kinh doanh là cần thiết để bảo đảm dữ liệu phản ánh đúng, đầy đủ tình hình thực hiện kê khai giá, phục vụ công tác quản lý nhà nước về giá, theo dõi diễn biến giá, tổng hợp, phân tích và khai thác dữ liệu. Việc chỉ cập nhật mức giá thấp nhất và cao nhất sẽ không phản ánh đầy đủ các mức giá bán mà tổ chức kinh doanh đã thực hiện kê khai. Đồng thời, tại Khoản 4 Điều 25

			Nghị định số 85/2024/NĐ-CP đã quy định việc cập nhật dữ liệu có thể được thực hiện tự động thông qua kết nối, chia sẻ dữ liệu điện tử giữa các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin với Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá. Do đó, việc tổ chức triển khai sẽ thực hiện theo hướng tăng cường kết nối, chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu, hạn chế việc cập nhật trùng lặp đối với thông tin, dữ liệu đã được kết nối, chia sẻ theo quy định.
Khoản 3 Điều 2 dự thảo Nghị định (điểm d khoản 2 Điều 25 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP)	Sở Tài chính Hà Tĩnh	Tại Khoản 3 Điều 2 dự thảo Nghị định đã quy định: Dữ liệu cập nhật vào cơ sở dữ liệu về giá tại địa phương gồm báo cáo giá thị trường của UBND cấp tỉnh, giá tính lệ phí trước bạ, giá hàng hóa dịch vụ thuộc thẩm quyền định giá của UBND tỉnh, danh sách tổ chức kê khai giá, kết quả thẩm định giá của Hội đồng thẩm định giá địa phương.... nhưng chưa thể hiện đầy đủ cơ quan nào chịu trách nhiệm nhập, kiểm tra, chuẩn hóa. Đề nghị bổ sung: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân công cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh làm đầu mối quản lý, cập nhật, khai thác và chia sẻ dữ liệu về giá tại địa phương; các sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, dữ liệu theo lĩnh vực được phân công hoặc phân công theo ngành lĩnh vực thuộc UBND cấp tỉnh cập nhật, khai thác và chia sẻ dữ liệu về	Tiếp thu ý kiến của Sở Tài chính Hà Tĩnh, Bộ Tài chính đã chỉnh lý dự thảo Nghị định, trong đó quy định cụ thể trách nhiệm tổ chức cập nhật thông tin, dữ liệu về giá tại địa phương. Theo đó, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân công cơ quan chuyên môn theo ngành, lĩnh vực quản lý của hàng hóa, dịch vụ thực hiện cập nhật phần thông tin, dữ liệu được giao; cơ quan, đơn vị thực hiện cập nhật chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, kịp thời và chính xác của thông tin, dữ liệu theo khoản 6 Điều 25 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP.

		giá tại địa phương.	
Khoản 4 Điều 2 dự thảo Nghị định (khoản 3 Điều 25 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP)	Bộ Khoa học và Công nghệ	Tại khoản 4 Điều 2 dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung điểm a, điểm b khoản 3 Điều 25 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP đã được bổ sung tại khoản 3 Điều 6 Nghị định số 128/2026/NĐ-CP (trang 7), đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung quy định về thời hạn cập nhật dữ liệu và chất lượng dữ liệu được công khai; trách nhiệm khi chậm cập nhật; cơ chế kiểm tra tính chính xác của dữ liệu. Ngoài ra, dự thảo Nghị định cần quy định rõ người dân và doanh nghiệp được quyền khai thác những loại thông tin, dữ liệu nào từ cơ sở dữ liệu về giá (đã làm sạch) để phục vụ cho các hoạt động trong lĩnh vực giá, thẩm định giá góp phần bảo đảm tính công khai, minh bạch cho toàn thị trường.	Tiếp thu ý kiến của Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính đã rà soát các quy định có liên quan. Theo đó các nội dung về thời điểm cập nhật, trách nhiệm trách nhiệm của cơ quan, đơn vị cũng như nguyên tắc công khai, khai thác dữ liệu đã được điều chỉnh tại các quy định hiện hành (Điều 24, Điều 25 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP). Đồng thời, pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong quản lý giá đã quy định xử lý đối với nội dung cung cấp, cập nhật thông tin.
Khoản 4 Điều 2 dự thảo Nghị định (khoản 3 Điều 25 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP)	Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh	Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 25 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định: “Điều 25. Cập nhật thông tin, dữ liệu vào cơ sở dữ liệu về giá 3. Trách nhiệm cập nhật thông tin vào cơ sở dữ liệu về giá c) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện việc cập nhật các thông tin, dữ liệu theo quy định tại khoản 2 Điều này vào cơ sở dữ liệu về giá tại địa phương đồng thời cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá theo hình thức kết nối, chia sẻ dữ liệu từ cơ sở dữ liệu về giá tại địa phương đến Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá hoặc cập nhật thông tin, dữ liệu	Tiếp thu ý kiến Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Tài chính đã chỉnh lý dự thảo Nghị định.

		trực tiếp qua hệ thống tài khoản vào hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá;”. Căn cứ khoản 2, khoản 3 Luật Giá năm 2023 quy định: “Điều 38. Cơ sở dữ liệu về giá 2. Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá được xây dựng phục vụ công tác quản lý nhà nước về giá, thẩm định giá và các nhu cầu của xã hội, do Bộ Tài chính thống nhất quản lý. 3. Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc xây dựng cơ sở dữ liệu về giá tại địa phương để phục vụ công tác quản lý nhà nước về giá, thẩm định giá tại địa phương và kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá.”. Ngày 27 tháng 8 năm 2025, Ban Chỉ đạo trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số ban hành Quy định số 05- QĐ/BCĐTW về Mô hình liên thông số thống nhất, hiệu quả và quản trị dựa trên dữ liệu trong hệ thống chính trị. Theo đó, tại điểm 1 Chương I có nội dung sau: “Chương 1. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG 1. Mục tiêu, yêu cầu và phạm vi áp dụng a) Mục tiêu - Mục tiêu cụ thể: Quy định Mô hình liên thông số quốc gia đồng bộ, trên cơ sở hạ tầng, dữ liệu, nền tảng số và ứng dụng dùng chung, nhằm loại bỏ tình trạng cát cứ thông tin, phân mảnh đầu tư, hình thành tài nguyên số quốc gia chung, sử dụng dữ liệu, công nghệ số và trí tuệ nhân tạo làm động lực phát triển kinh tế	
--	--	--	--

		- xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh... c) <i>Phạm vi áp dụng</i> Mô hình này được áp dụng thống nhất, đồng bộ trong toàn bộ hệ thống chính trị, bao gồm các cơ quan, tổ chức của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội từ Trung ương đến địa phương...". Ngày 14 tháng 4 năm 2026, Ban Chỉ đạo về dữ liệu của Bộ Tài chính có Công văn số 34/CV-BCDDLBTC về việc rà soát các CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành, nền tảng chung; rà soát, đề xuất sửa đổi các quy định pháp luật chuyên ngành phục vụ xây dựng, triển khai các CSDL, nền tảng dùng chung. Theo đó, Ban Chỉ đạo về dữ liệu của Bộ Tài chính yêu cầu các đơn vị thuộc Bộ triển khai các nội dung sau: "I. Quan điểm và nguyên tắc triển khai (1) Triển khai chuyển đổi số đồng bộ, liên thông từ Trung ương đến địa phương theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; bảo đảm dữ liệu tập trung, tránh trùng lặp, phân tán; (2) Thực hiện nguyên tắc "phân cấp, phân quyền trên nền tảng số", gắn trách nhiệm quản lý dữ liệu với từng cấp, từng đơn vị; (3) Bảo đảm xây dựng, quản lý, khai thác các Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu (CSDL) chuyên ngành thống nhất; Bộ Tài chính chủ trì xây dựng nền tảng dùng chung, địa phương khai thác và cập nhật dữ liệu; II. Các yêu cầu triển khai cụ thể b)	
--	--	--	--

		Thực hiện rà soát các quy định pháp luật về việc xây dựng, triển khai các nền tảng số, hệ thống thông tin, CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành; đề xuất sửa đổi theo nguyên tắc: Tập trung xây dựng hệ thống cấp quốc gia do Bộ chủ trì; địa phương chỉ thực hiện cập nhật, khai thác, làm giàu dữ liệu; không xây dựng hệ thống riêng đối với các lĩnh vực đã có hệ thống tập trung của Bộ, tránh trùng lắp, gây phân tán và lãng phí nguồn lực.”. Căn cứ quy định và chủ trương của Ban Chỉ đạo trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, Ban Chỉ đạo về dữ liệu của Bộ Tài chính, địa phương chỉ thực hiện cập nhật, khai thác, làm giàu dữ liệu; không xây dựng hệ thống riêng. Như vậy, đối với thông tin, dữ liệu về giá, địa phương chỉ thực hiện cập nhật, khai thác trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá do Bộ Tài chính chủ trì xây dựng, địa phương không xây dựng Cơ sở dữ liệu về giá tại địa phương. Mặt khác, chủ trương xây dựng Luật Giá năm 2023 là đẩy mạnh việc phân công, phân cấp công tác quản lý giá. Theo đó, ở trung ương phân công, phân cấp cho các Bộ, cơ quan ngang bộ theo ngành, lĩnh vực quản lý; ở địa phương phân công, phân cấp cho các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo ngành, lĩnh vực quản lý của hàng hóa, dịch vụ. Cụ thể các lĩnh vực như Bình ổn giá, Định giá hàng	
--	--	--	--

		hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá, kê khai giá và hiệp thương giá. Do đó, để đảm bảo việc cập nhật thông tin, dữ liệu về giá kịp thời, đây đủ lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá, Sở Tài chính kiến nghị Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 4 Điều 2 dự thảo Nghị định như sau: “Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá số 16/2023/QH15 (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 128/2026/ND-CP) 4. Sửa đổi, bổ sung điểm a, điểm b khoản 3 Điều 25 như sau: a) Bộ Tài chính chịu trách nhiệm cập nhật các thông tin, dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá gồm: điểm a, b, c, d, đ, h, i, k khoản 1 Điều này theo thẩm quyền phân công quản lý hàng hóa, dịch vụ; b) Các bộ, cơ quan ngang bộ chịu trách nhiệm cập nhật các thông tin, dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá gồm: điểm a, b, h, k khoản 1 Điều này theo thẩm quyền phân công quản lý hàng hóa, dịch vụ; c) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện việc cập nhật các thông tin, dữ liệu theo quy định tại khoản 2 Điều này vào cơ sở dữ liệu về giá tại địa phương (trường hợp địa phương có xây dựng cơ sở dữ liệu), đồng thời cập nhật vào Cơ sở dữ	
--	--	---	--

		liệu quốc gia về giá theo hình thức kết nối, chia sẻ dữ liệu từ cơ sở dữ liệu về giá tại địa phương đến Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá hoặc phân công cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo ngành, lĩnh vực quản lý của hàng hóa, dịch vụ thực hiện cập nhật thông tin, dữ liệu (đối với hàng hóa, dịch vụ được phân công) trực tiếp qua hệ thống tài khoản (do Bộ Tài chính cấp cho các cơ quan chuyên môn thông qua Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) vào hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá;”.	
Khoản 3, khoản 4 Điều 2 dự thảo Nghị định (cơ sở dữ liệu về giá)	Sở Tài chính Thanh Hóa	Liên quan đến việc cập nhật cơ sở dữ liệu về giá quy định tại khoản 3, 4 Điều 2 dự thảo Nghị định: - Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu quy định rõ hơn mối quan hệ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá và Cơ sở dữ liệu về giá tại địa phương, nhất là cơ chế kết nối, chia sẻ, đồng bộ dữ liệu giữa Trung ương và địa phương; hạn chế việc các cơ quan, đơn vị phải thực hiện nhập hoặc cung cấp trùng lặp một loại thông tin, dữ liệu trên nhiều hệ thống. Đồng thời, đề nghị nghiên cứu quy định cụ thể về đầu mối quản trị, phương thức, tần suất cập nhật và trách nhiệm kiểm tra, xác thực dữ liệu để bảo đảm Cơ sở dữ liệu về giá được cập nhật thường xuyên, chính xác và có giá trị sử dụng trong công tác quản lý nhà nước. - Về cơ sở dữ liệu về giá tại địa phương và	Tiếp thu ý kiến của Sở Tài chính Thanh Hóa, Bộ Tài chính đã chỉnh lý dự thảo Nghị định theo hướng quy định rõ trách nhiệm tổ chức cập nhật thông tin, dữ liệu về giá tại địa phương trường hợp địa phương đã xây dựng cơ sở dữ liệu về giá và kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá; trường hợp thực hiện cập nhật trực tiếp vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân công cơ quan chuyên môn theo ngành, lĩnh vực quản lý của hàng hóa, dịch vụ thực hiện cập nhật thông qua hệ thống tài khoản do Bộ Tài chính cấp thông qua Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Quy định này nhằm bảo đảm việc cập nhật dữ liệu có đầu mối, đồng thời hạn chế việc nhập, cung cấp trùng lặp thông tin, dữ liệu giữa các hệ thống. Đối với thông tin, dữ liệu phát sinh tại cấp

		trách nhiệm của cấp xã tại nội dung sửa đổi Điều 25 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP, dự thảo quy định các nhóm thông tin, dữ liệu cập nhật vào cơ sở dữ liệu về giá tại địa phương chủ yếu gắn với thẩm quyền của UBND cấp tỉnh và cơ quan cấp tỉnh. Từ góc độ tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, đề nghị làm rõ cơ chế phối hợp cung cấp thông tin của UBND cấp xã trong trường hợp cần thu thập dữ liệu giá phát sinh trên địa bàn; đồng thời xác định rõ UBND cấp xã chỉ thực hiện theo nhiệm vụ được pháp luật hoặc cấp có thẩm quyền giao, không mặc nhiên phát sinh thêm chế độ báo cáo, thủ tục hành chính hoặc trách nhiệm cập nhật trực tiếp vào cơ sở dữ liệu nếu chưa được quy định cụ thể. Quy định theo hướng trên sẽ thuận lợi cho tổ chức thực hiện tại cơ sở, tránh trùng lặp đầu mỗi thu thập dữ liệu giữa cấp xã và cơ quan chuyên môn cấp 2 tỉnh, đồng thời bảo đảm dữ liệu được cập nhật có nguồn, có trách nhiệm kiểm tra và thống nhất. - Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu quy định rõ hơn về trách nhiệm của cơ quan khai thác, sử dụng dữ liệu và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong trường hợp thông tin trên hệ thống dữ liệu chưa được cập nhật hoặc có sai lệch. Đề nghị Bộ Tài chính xem xét quy định rõ trách nhiệm của từng cấp chính quyền trong	xã, dự thảo Nghị định không quy định Ủy ban nhân dân cấp xã là chủ thể có trách nhiệm trực tiếp cập nhật dữ liệu vào cơ sở dữ liệu về giá. Việc thu thập, cung cấp thông tin từ cơ sở trong trường hợp cần thiết được thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ và phân công của cơ quan có thẩm quyền; không làm phát sinh thêm chế độ báo cáo, thủ tục hành chính hoặc trách nhiệm cập nhật trực tiếp của Ủy ban nhân dân cấp xã khi chưa có quy định cụ thể. Về trách nhiệm khai thác, sử dụng dữ liệu, Điều 24 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP đã quy định cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm sử dụng thông tin, dữ liệu đúng mục đích, phù hợp với tính chất, yêu cầu của nhiệm vụ và chịu trách nhiệm trong việc sử dụng, trích dẫn thông tin, dữ liệu.
--	--	--	---

		việc thu thập, kiểm tra, cập nhật, khai thác và sử dụng dữ liệu về giá; đặc biệt đối với các thông tin, dữ liệu phát sinh từ cơ sở. Trường hợp UBND cấp xã được giao phối hợp cung cấp thông tin, đề nghị có hướng dẫn cụ thể về: Nội dung, phạm vi thông tin phải cung cấp; định kỳ và thời hạn cung cấp; biểu mẫu, phương thức cung cấp; cơ quan tiếp nhận và tổng hợp dữ liệu; trách nhiệm kiểm tra, xác minh và cập nhật dữ liệu.	
Điều 3. Điều khoản chuyển tiếp			
Điều 3	Sở Tài chính Thanh Hóa,	Đối với Điều 3 Dự thảo nghị định (Quy định về điều khoản chuyển tiếp) tại khoản 1 và khoản 2 Điều 3: Đề nghị bổ sung quy định rõ về cơ chế chuyển tiếp đối với các hồ sơ đề nghị định giá, thẩm định giá tài sản, phương án giá nhiệm vụ KH&CN sử dụng ngân sách nhà nước đã được cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận nhưng chưa ban hành quyết định phê duyệt trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành. - Lý do: Đảm bảo nguyên tắc không áp dụng hiệu lực hồi truy gây bất lợi cho đối tượng thực hiện; tránh tạo khoảng trống pháp lý làm gián đoạn việc phê duyệt dự toán, quyết toán kinh phí của các đề tài, dự án KH&CN đang triển khai dở dang trên địa bàn tỉnh.	Về việc này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau: Qua rà soát, các nội dung sửa đổi, bổ sung tại dự thảo Nghị định không sửa đổi quy định về trình tự, thủ tục, thẩm quyền giải quyết hồ sơ đề nghị định giá, thẩm định giá tài sản hoặc việc lập, thẩm định phương án giá đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước. Do đó, việc Nghị định có hiệu lực không làm thay đổi căn cứ pháp lý áp dụng đối với các hồ sơ đã được cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận trước thời điểm Nghị định có hiệu lực. Quy định chuyển tiếp chỉ cần thiết đối với trường hợp nội dung sửa đổi, bổ sung làm thay đổi cơ chế, trình tự, thủ tục hoặc thẩm quyền xử lý đối với các quan hệ pháp lý đang được thực hiện. Do dự

			thảo Nghị định không sửa đổi các nội dung nêu tại ý kiến góp ý nên không phát sinh yêu cầu phải bổ sung quy định chuyển tiếp đối với các hồ sơ này. Việc triển khai vẫn được thực hiện theo quy trình, trình tự, thủ tục theo quy định tại Nghị định số 85/2024/NĐ-CP.
	Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Nội Vụ, Cục An ninh kinh tế - Bộ Công an	Rà soát, bổ sung nội dung quy định chuyển tiếp đối với các nội dung sửa đổi, bổ sung liên quan đến Nghị định số 85/2024/NĐ-CP và liên quan đến hàng dự trữ quốc gia	Tiếp thu ý kiến của Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Nội Vụ, Cục An ninh kinh tế - Bộ Công an, Bộ Tài chính đã rà soát các nội dung của dự thảo Nghị định. Dự thảo Nghị định tập trung sửa đổi quy định về đơn vị lập phương án giá nhằm đảm bảo thống nhất với quy định về phương thức mua trực tiếp rộng rãi của mọi đối tượng đối với hàng dự trữ quốc gia tại dự thảo Nghị định quy định chi tiết Luật Dự trữ quốc gia. Đồng thời sửa đổi quy định về cập nhật dữ liệu về giá. Các nội dung trên không phát sinh nội dung về chuyển tiếp.
Phụ lục			
Các ý kiến khác ngoài nội dung sửa đổi dự thảo Nghị định			
Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 85/2024/NĐ-CP	Bộ Y tế	Đối với Nghị định số 85/2024/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 128/2026/NĐ-CP), Bộ Y tế đề nghị sửa đổi mục 15 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 85/2024/NĐ-CP theo hướng lược bỏ “Bộ Y tế” tại cột “Cơ quan tiếp nhận kê	Về việc này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau: (i) Dự thảo Nghị định nhằm sửa đổi, bổ sung các nội dung quy định về thẩm định giá và sửa đổi, bổ sung một số nội dung khác như quy định về đơn vị lập phương

	khai giá” đối với thiết bị y tế, bảo đảm thống nhất với quy định về phân quyền, phân cấp hiện hành. Lý do: a) Tại Điều 24 Nghị định số 148/2025/NĐ-CP đã quy định rõ: “Việc tiếp nhận văn bản kê khai giá thiết bị y tế, ban hành Danh sách tổ chức kinh doanh thiết bị y tế thực hiện kê khai giá, cách thức tiếp nhận và thực hiện kê khai giá thuộc thẩm quyền của người đứng đầu cơ quan chuyên môn về y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh”. Vì vậy, việc tiếp tục quy định “Bộ Y tế” là cơ quan tiếp nhận kê khai giá tại Phụ lục V có thể dẫn đến chưa thống nhất về thẩm quyền và phát sinh cách hiểu có đồng thời hai đầu mối tiếp nhận b) Trên thực tế, sau khi Nghị định số 148/2025/NĐ-CP có hiệu lực, việc tiếp nhận kê khai giá thiết bị y tế đã được thực hiện tại địa phương theo thẩm quyền được phân cấp. Do đó, việc tiếp tục ghi “Bộ Y tế” tại Phụ lục V không phản ánh đầy đủ phương thức tổ chức thực hiện hiện nay và có thể gây khó khăn, nhầm lẫn cho doanh nghiệp. c) Việc lược bỏ “Bộ Y tế” khỏi cột “Cơ quan tiếp nhận kê khai giá” chỉ nhằm xác định rõ cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục kê khai, không làm thay đổi chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành của Bộ Y tế đối với thiết bị y tế. Bộ Y tế vẫn thực hiện việc xây dựng chính sách, quy định chuyên môn, theo dõi, tổng hợp, kiểm tra và phối	án giá đối với hàng dự trữ quốc gia mua theo phương thức mua trực tiếp rộng rãi của mọi đối tượng, hồ sơ xây dựng phương án giá bảo đảm đồng bộ với Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều, biện pháp thi hành Luật DTQG về DTQG và quản lý, sử dụng hàng DTQG; thông tin, dữ liệu được cập nhật vào cơ sở dữ liệu về giá và trách nhiệm cập nhật của các cơ quan có liên quan. Do đó, đối với những nội dung đề xuất sửa đổi bổ sung khác cần có tổng kết, đánh giá kỹ thực tế triển khai bảo đảm hiệu quả, phù hợp thực tiễn trong quản lý. (ii) Tại Khoản 14 Điều 4 Luật Giá 2023 quy định kê khai giá là việc tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc trường hợp phải kê khai giá gửi thông báo mức giá sau khi định giá, điều chỉnh giá cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phục vụ tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường. Đồng thời, tại Khoản 4 Điều 22 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP quy định trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ quản lý ngành, lĩnh vực tổ chức triển khai công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường của hàng hóa, dịch vụ thuộc phạm vi quản lý. Cung cấp thông tin về cơ chế chính sách, tình hình thực hiện công tác quản lý, điều tiết giá thuộc thẩm quyền và các thông tin khác (nếu
--	---	---

		hợp quản lý theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Vì vậy, đề nghị Bộ Tài chính xem xét xử lý nội dung này trong sửa đổi Nghị định lần này, bảo đảm thống nhất giữa quy định về quản lý giá và quy định về phân quyền, phân cấp; tránh phát sinh thủ tục kê khai trùng lặp, bảo đảm rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm và thuận lợi trong tổ chức thực hiện. Đồng thời, đề nghị Bộ Tài chính rà soát các điều, khoản, phụ lục và quy định có liên quan để bảo đảm sau khi sửa đổi không phát sinh cách hiểu Bộ Y tế vẫn là đầu mối trực tiếp tiếp nhận kê khai giá thiết bị y tế, đồng thời nghiên cứu cơ chế chia sẻ, tổng hợp dữ liệu để Bộ Y tế vẫn có đầy đủ thông tin cần thiết phục vụ công tác quản lý nhà nước chuyên ngành mà không làm phát sinh thêm thủ tục kê khai đối với doanh nghiệp.	có) gồm: diễn biến cung cầu, thị trường giá cả trong nước và thế giới các mặt hàng trong Danh mục hàng hóa, dịch vụ bình ổn giá, Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá, Danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá và một số hàng hóa, dịch vụ quan trọng thuộc lĩnh vực 2 quản lý, trong đó Bộ Y tế đảm bảo cung cấp, chia sẻ thông tin chính về diễn biến giá cả thị trường mặt hàng thuốc phòng, chữa bệnh cho người; diễn biến giá và tình hình thực hiện lộ trình giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập; công tác quản lý kê khai giá thuốc chữa bệnh cho người, công tác quản lý kê khai giá thiết bị y tế; tình hình quản lý giá dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực quản lý. Mặt khác, theo giải trình của Bộ Y tế cũng cần có đầy đủ thông tin cần thiết phục vụ công tác quản lý nhà nước chuyên ngành. (iii) Căn cứ yêu cầu về công tác quản lý giá của Bộ Y tế, Bộ Y tế rà soát, lựa chọn tổ chức kinh doanh thiết bị y tế để đưa vào danh sách kê khai tại Bộ Y tế (chứ không bắt buộc tất cả các tổ chức kinh doanh thiết bị y tế phải kê khai giá về Bộ Y tế). Đồng thời, căn cứ Danh sách tổ chức kinh doanh thiết bị kê khai giá của Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân các
--	--	--	---

			tính rà soát, lựa chọn tổ chức kinh doanh thiết bị y tế để đưa vào Danh sách kê khai giá tại địa phương (không bao gồm các tổ chức đã kê khai giá thiết bị y tế tại Bộ Y tế). Như vậy quy định về kê khai giá tại Luật Giá và văn hướng dẫn đảm bảo được vai trò thực hiện chức năng quản lý giá theo ngành, lĩnh vực của các Bộ, ngành cũng như địa phương và đã tính đến yếu tố phân cấp trong quản lý giá giữa Bộ, ngành và địa phương, không có sự trùng lặp, chồng chéo, phát sinh thêm thủ tục kê khai giá.
Điểm b khoản 1 Điều 9 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP	Sở Tài chính Đồng Tháp	Tại điểm b khoản 1 Điều 9 quy định việc lập phương án giá đối với hàng hóa, dịch vụ do một cấp định giá: “<i>Đối với hàng hóa, dịch vụ sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện theo phương thức đặt hàng và thuộc thẩm quyền đặt hàng của cơ quan, tổ chức ở địa phương: Tổ chức sản xuất, kinh doanh, cung ứng hàng hóa, dịch vụ được đặt hàng lập phương án giá</i>”. Theo đó, đối với trường hợp đặt hàng không được áp dụng việc lựa chọn đơn vị lập phương án giá theo khoản 3 Điều 9 Nghị định (nhiều hơn 03 tổ chức cung ứng được chọn tối thiểu 03 tổ chức). Tuy nhiên, thực tế quá trình thực hiện còn khó khăn, điển hình trường hợp đặt hàng dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt các xã, phường lựa chọn phương thức đặt hàng	Về nội dung này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau: Qua rà soát, điểm b khoản 1 Điều 9 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP quy định từng tổ chức được đặt hàng có trách nhiệm lập phương án giá xuất phát từ đặc thù của phương thức đặt hàng sử dụng ngân sách nhà nước. Mỗi đơn vị được đặt hàng là chủ thể trực tiếp thực hiện nhiệm vụ; do có sự khác biệt về chi phí, quy mô, địa bàn thực hiện, khối lượng, yêu cầu chất lượng và điều kiện cung ứng, từng đơn vị phải lập và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của số liệu, chi phí trong phương án giá của mình. Vì vậy, phương án giá của một số đơn vị không thể thay thế trách nhiệm lập và giải trình phương án giá của các đơn vị còn lại, kể cả khi hàng hóa, dịch vụ cùng loại và có tính chất tương đồng.

		các đơn vị sự nghiệp cung ứng thuộc phạm vi quản lý, số lượng đơn vị được đặt hàng tương ứng số lượng các xã, phường tương đối lớn; nếu định giá cho từng tổ chức cung ứng được đặt hàng thì phát sinh nhiều thủ tục hành chính (trong khi mức giá đặt hàng đã có định mức, gần tương đương nhau). Do đó, kính đề nghị Bộ Tài chính xem xét, sửa đổi, bổ sung hướng dẫn đối với trường hợp đặt hàng hàng hóa, dịch vụ cùng loại, có tính chất tương đương, có nhiều đơn vị cung ứng, giá áp dụng chung trên địa bàn toàn tỉnh.	Trường hợp áp dụng một mức giá chung trên địa bàn, việc từng đơn vị lập phương án giá không đồng nghĩa với việc phải ban hành mức giá riêng cho từng đơn vị. Các phương án giá là nguồn thông tin để cơ quan có thẩm quyền tổng hợp, so sánh, thẩm định các yếu tố hình thành giá và quyết định mức giá chung phù hợp.
Điểm b khoản 3 Điều 9 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP	Sở Tài chính Đồng Tháp	Tại điểm b khoản 3 Điều 9 Nghị định quy định: “Trường hợp cơ quan có thẩm quyền định giá thực hiện định giá chung cho tất cả các tổ chức, cá nhân thực hiện: Trường hợp có từ 03 tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ trở xuống thì yêu cầu tất cả tổ chức, cá nhân lập phương án giá. Trường hợp có nhiều hơn 03 tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thì số lượng tổ chức, cá nhân được lựa chọn phù hợp với thực tế thị trường theo các tiêu chí doanh thu, thị phần và các tiêu chí khác về đặc thù ngành, lĩnh vực của hàng hóa, dịch vụ, nhưng tối thiểu phải lựa chọn từ 03 tổ chức, cá nhân trở lên”. Tuy nhiên, Nghị định chưa hướng dẫn chi tiết việc định giá chung cho các tổ chức, cá nhân; các cơ quan được giao chức năng thẩm định phương án giá gặp	Qua rà soát, điểm b khoản 3 Điều 9 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP quy định nguyên tắc lựa chọn tổ chức, cá nhân lập phương án giá trong trường hợp cơ quan có thẩm quyền thực hiện định giá chung cho các tổ chức, cá nhân, nhằm bảo đảm có cơ sở thông tin, số liệu phục vụ việc thẩm định và quyết định giá. Quy định này không xác định mức giá chung theo phương pháp bình quân, mức giá thấp nhất hoặc mức giá cao nhất của các phương án giá được lựa chọn. Việc thẩm định phương án giá và xác định, đề xuất mức giá chung được thực hiện trên cơ sở nguyên tắc, căn cứ định giá theo Luật Giá và phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá; theo đó, cơ quan

		lúng túng trong việc thẩm định, đề xuất khi giá của 03 phương án giá có sự chênh lệch (lấy theo giá trung bình, thấp nhất hay cao nhất hay lựa chọn một phương án giá tối ưu nhất để đề xuất mức giá chung); đề nghị xem xét, hướng dẫn chi tiết.	thẩm định xem xét, đánh giá các yếu tố hình thành giá, tính hợp lý, hợp lệ của chi phí và các điều kiện có liên quan tại các phương án giá được lựa chọn để xác định, đề xuất mức giá phù hợp. Do đó, sự chênh lệch giữa các mức giá tại các phương án giá là nội dung cần được xem xét, phân tích trong quá trình thẩm định.
Điểm b khoản 4 Điều 9 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP	Sở Tài chính Đồng Tháp	Tại điểm b khoản 4 Điều 9 quy định phương án giá hàng hóa, dịch vụ được lập theo mẫu tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này và phải gửi kèm theo các hồ sơ, tài liệu sau đây: “Trường hợp hàng hóa, dịch vụ sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện theo phương thức đặt hàng: phương án giá kèm theo văn bản phê duyệt phương thức đặt hàng của cấp có thẩm quyền, dự toán kinh phí đặt hàng”. Tuy nhiên, thực tế việc định giá các loại hàng hóa, dịch vụ công thực hiện đặt hàng thường xuyên, cố định hằng năm, thường được chủ động tiến hành xây dựng phương án giá, định giá từ cuối năm hiện hữu, ban hành giá để đặt hàng cho năm dự toán tiếp theo. Theo đó, việc yêu cầu phải có văn bản phê duyệt phương thức đặt hàng của cấp có thẩm quyền, dự toán kinh phí đặt hàng thì cần chờ sang năm dự toán đặt hàng để thực hiện, việc này chưa tạo được sự chủ động trong định giá, dịch vụ cung ứng trước, có quyết định giá sau. Do đó, đề nghị xem xét, hướng dẫn có thể sử	Qua rà soát, đối với hàng hóa, dịch vụ sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện theo phương thức đặt hàng, việc yêu cầu hồ sơ phương án giá kèm theo văn bản phê duyệt phương thức đặt hàng của cấp có thẩm quyền và dự toán kinh phí đặt hàng nhằm bảo đảm phương án giá được xây dựng trên cơ sở nhiệm vụ, khối lượng và nguồn kinh phí đặt hàng đã được xác định theo quy định của pháp luật. Theo quy định của Nghị định số 32/2019/NĐ-CP, dự toán được cấp có thẩm quyền giao là một trong các căn cứ để thực hiện đặt hàng sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ công. Do đó, việc sử dụng văn bản, dự toán của năm đang thực hiện hoặc dự kiến phương thức, dự toán của năm tiếp theo để thay thế các tài liệu thuộc nhiệm vụ đặt hàng cần định giá chưa bảo đảm cơ sở pháp lý và tính chính xác của phương án giá. Đối với đề nghị quy định đơn giá đặt hàng được áp dụng cho nhiều năm, Bộ

		dụng văn bản phê duyệt phương thức, quyết định đặt hàng của cấp có thẩm quyền, dự toán kinh phí đặt hàng của năm đang thực hiện hoặc dự kiến phương thức đặt hàng và dự toán kinh phí năm tiếp theo. Cũng theo yêu cầu trên, việc định giá được hiểu phải thực hiện theo dự toán kinh phí đặt hàng hàng năm trong khi thực tế việc định giá có thể được áp dụng cho nhiều năm (trong trường hợp giá không có biến động). Do khối lượng hàng hóa, dịch vụ đặt hàng các ngành lĩnh vực quản lý chuyên ngành tương đối lớn, việc định giá hàng năm phát sinh rất nhiều thủ tục hành chính cho việc lập, thẩm định, trình phê duyệt phương án giá; theo đó, đề nghị xem xét quy định chi tiết việc áp dụng đơn giá đặt hàng cho nhiều năm dự toán trong trường hợp chi phí, các yếu tố hình thành giá không có biến động.	Tài chính có ý kiến như sau: Hàng hóa, dịch vụ sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện theo phương thức đặt hàng được tổ chức thực hiện trên cơ sở dự toán kinh phí đặt hàng được cấp có thẩm quyền giao theo năm ngân sách. Do đó, phương án giá và việc định giá dễ thực hiện đặt hàng phải gắn với nhiệm vụ, khối lượng và dự toán kinh phí của năm thực hiện đặt hàng tương ứng. Việc các yếu tố hình thành giá không có biến động hoặc mức giá xác định giữa các năm có thể tương đương không làm thay đổi căn cứ ngân sách của năm đặt hàng. Vì vậy, việc quy định chung cho phép áp dụng đơn giá đặt hàng của một năm cho nhiều năm dự toán là chưa phù hợp với nguyên tắc lập, giao và sử dụng dự toán ngân sách nhà nước cũng như cơ chế đặt hàng sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước.
Khoản 4 Điều 15 và Mục B Phụ lục V Nghị định số 85/2024/NĐ-CP	Sở Tài chính Quảng Ninh	Đề nghị Bộ Tài chính xem xét, sửa đổi thẩm quyền của UBND cấp tỉnh tại Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 về việc điều chỉnh bổ sung danh mục hàng hóa, dịch vụ đặc thù thực hiện kê khai giá tại địa phương. Lý do: Hiện nay, theo quy định tại khoản 4 Điều 15 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ: “Trên cơ sở đề nghị của Bộ, cơ quan ngang bộ quản lý ngành, lĩnh vực, Ủy ban nhân dân	Về việc này Bộ Tài chính có ý kiến như sau: Qua rà soát, theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 28 Luật Giá, hàng hóa, dịch vụ thiết yếu khác thuộc diện kê khai giá do Chính phủ ban hành. Trên cơ sở đó, Điều 15 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP đã quy định trình tự, thủ tục để Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đề xuất điều chỉnh Danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá thuộc thẩm quyền

		cấp tỉnh, Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan trình Chính phủ xem xét ban hành Nghị định điều chỉnh Danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá theo quy trình của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật”. Thẩm quyền điều chỉnh Danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá thuộc Chính phủ. Do vậy dẫn đến khó khăn trong việc kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá, yếu tố hình thành giá và kiểm soát mặt bằng giá thị trường đối với các loại hàng hóa, dịch vụ đặc thù phát sinh. Tại Mục B Phụ lục V Danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá và thẩm quyền tiếp nhận kèm theo Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định cụ thể danh mục hàng hóa, dịch vụ đặc thù thực hiện kê khai giá tại địa phương (áp dụng linh hoạt nếu cần thiết): Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ yêu cầu, mục tiêu quản lý, tình hình thực tế tại địa phương để lựa chọn tiếp nhận kê khai giá trong số danh mục những hàng hóa dịch vụ tại mục B của Phụ lục V. Để tăng cường tính công khai, minh bạch của thị trường; hình thành cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước về giá; hỗ trợ theo dõi, phân tích, đánh giá diễn biến giá dịch vụ tại địa phương để kịp thời tham mưu các giải pháp điều hành giá khi cần thiết, nhất là đối với các loại hàng hóa,	của Chính phủ trong trường hợp phát sinh yêu cầu quản lý tại địa phương. Đồng thời, đối với nhóm hàng hóa, dịch vụ đặc thù thực hiện kê khai giá tại địa phương quy định tại Mục B Phụ lục V, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được chủ động lựa chọn tiếp nhận kê khai giá trong phạm vi Danh mục căn cứ yêu cầu, mục tiêu quản lý và tình hình thực tế tại địa phương. Đồng thời, nhà nước tôn trọng quyền tự định giá của doanh nghiệp. Việc kê khai giá nhằm mục đích tổng hợp, phân tích dự báo thị trường.
--	--	---	---

		dịch vụ đặc thù tại mỗi địa phương. Đề xuất Bộ Tài chính phân cấp cho UBND cấp tỉnh được điều chỉnh bổ sung danh mục hàng hóa, dịch vụ đặc thù thực hiện kê khai giá tại địa phương tại Mục B Phụ lục V của Nghị định 85/2024/NĐ-CP của Chính phủ.	
Khoản 6 Điều 27 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP	Sở Tài chính Quảng Ninh	Đề nghị Bộ Tài chính xem xét, sửa đổi quy định tại khoản 6 Điều 27 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024: “14. Thông báo bằng văn bản tới các đơn vị trong hệ thống phân phối và thực hiện kê khai giá với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về giá”. Lý do: Kinh doanh khí là mặt hàng kinh doanh có điều kiện, thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu/thương nhân sản xuất, chế biến LPG/LNG/CNG, thương nhân kinh doanh mua bán khí phải được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện theo từng điều kiện kinh doanh và có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản tới các đơn vị trong hệ thống phân phối và thực hiện kê khai giá với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về giá (Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018). Tuy nhiên, ngày 18/5/2026 Chính phủ ban hành Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP về việc phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, theo đó, từ ngày 01/7/2026 không thực hiện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đối với thương nhân xuất khẩu,	Về việc này Bộ Tài chính có ý kiến như sau: Qua rà soát, khoản 6 Điều 27 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP sửa đổi khoản 14 Điều 20 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP theo hướng quy định thương nhân có trách nhiệm thông báo bằng văn bản tới các đơn vị trong hệ thống phân phối và thực hiện kê khai giá với cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về giá. Việc cắt giảm thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ không làm thay đổi nghĩa vụ kê khai giá của tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc diện kê khai giá theo quy định của pháp luật về giá. Do đó, quy định tại khoản 6 Điều 27 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP không mâu thuẫn với Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP và không làm phát sinh yêu cầu phải có Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh để thực hiện kê khai giá.

		nhập khẩu/thương nhân sản xuất, chế biến LPG/LNG/CNG, thương nhân kinh doanh mua bán khí.	
Dự thảo Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật và phụ lục kèm theo			
Dự thảo Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật và phụ lục kèm theo	Bộ Ngoại giao	Bộ Tài chính nhận định không có điều ước quốc tế liên quan đến dự thảo Nghị định. Để bảo đảm việc thực hiện thống nhất các cam kết quốc tế của Việt Nam, đề nghị Bộ Tài chính tiếp tục rà soát, bổ sung nội dung đánh giá, làm rõ về sự phù hợp của dự thảo với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có liên quan đến thương mại dịch vụ và đầu tư, đặc biệt là các cam kết trong khuôn khổ WTO (GATS), CPTPP, EVFTA, UKVFTA, RCEP và ATISA; làm rõ việc các quy định sửa đổi chỉ mang tính cải cách thủ tục hành chính, không làm phát sinh điều kiện đầu tư kinh doanh mới, không làm hạn chế quyền tiếp cận thị trường hoặc quyền cung cấp dịch vụ của tổ chức, cá nhân nước ngoài theo các cam kết quốc tế của Việt Nam.	Tiếp thu ý kiến của Bộ Ngoại giao, Bộ Tài chính đã hoàn thiện Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật và phụ lục kèm theo
Dự thảo tờ trình Chính phủ			
Dự thảo tờ trình Chính phủ	Sở Tài chính Lâm Đồng	- Tại điểm 1 mục I về cơ sở chính trị, pháp lý: Đề nghị ghi rõ tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản, tên cơ quan ban hành và tên gọi của văn bản để phù hợp theo quy định tại điểm d mục 1 Phần III Phụ lục I kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ: “Khi trình bày tên văn bản quy phạm pháp luật trong phần căn cứ phải ghi	Tiếp thu ý kiến của Sở Tài chính Lâm Đồng, Bộ Tài chính đã chỉnh lý Tờ trình Chính phủ.

		tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản, tên cơ quan ban hành và tên gọi của văn bản.”- Tại dòng thứ 15 điểm 1, mục I về cơ sở chính trị, pháp lý, đề nghị bổ sung cụm từ: “một số điều” sau từ “sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 128/2026/NĐ CP,..	
--	--	--	--